

HỘI LHPN TỈNH CAO BẰNG
BAN THƯỜNG VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1110/BTV-BTG
V/v tuyên truyền kỷ niệm 65 năm ngày
truyền thống Bộ đội Biên phòng và
35 năm ngày Biên phòng toàn dân

Cao Bằng, ngày 15 tháng 2 năm 2024

Kính gửi: - Hội LHPN huyện, thành phố;
- Hội Phụ nữ các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 1446 - CV/BTGTU, ngày 05/02/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về tuyên truyền kỷ niệm 65 năm ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3/1959 - 03/3/2024) và 35 năm ngày Biên phòng toàn dân (03/3/1989 - 03/3/2024), Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh đề nghị Hội LHPN các huyện, thành phố, đơn vị trực thuộc thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến rộng rãi trong cán bộ, hội viên phụ nữ và nhân dân về ý nghĩa, truyền thống của Bộ đội Biên phòng (theo đề cương gửi kèm).

- Phối hợp tổ chức các hoạt động thiết thực chào mừng kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3/1959 - 03/3/2024) và 35 năm ngày Biên phòng toàn dân (03/3/1989 - 03/3/2024).

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể ở cơ sở, Đồn Biên phòng đóng quân trên địa bàn trong bảo vệ biên giới quốc gia trong phát triển kinh tế - xã hội, động viên hỗ trợ các gia đình phụ nữ có người thân đang làm nhiệm vụ ở biên giới, góp phần thực hiện hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng của địa phương.

Sau khi triển khai thực hiện, Hội LHPN các huyện, thành phố báo cáo kết quả về Hội LHPN tỉnh Cao Bằng (trong báo cáo quý I, năm 2024).

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Tuyên giáo TW Hội LHPN Việt Nam;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- TT Hội LHPN tỉnh;
- Các Ban CM Hội LHPN tỉnh;
- Lưu: Ban TG, VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nông Thị Tuyết

Phần thứ nhất
**65 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU,
TRƯỞNG THÀNH CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG
VÀ 35 NĂM NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN**

Việt Nam có đường biên giới đất liền dài khoảng 5.044,806 km⁽¹⁾, tiếp giáp với 03 nước: Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia; có bờ biển dài hơn 3.260 km, với vùng biển rộng hơn một triệu km², tiếp giáp với hải phận quốc tế và vùng biển các nước: Trung Quốc, Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Philippin, Indonesia và Brunei; có hơn 3.000 đảo lớn, nhỏ (trong đó có gần 2.800 đảo ven bờ) và 02 quần đảo lớn Hoàng Sa, Trường Sa với nhiều đảo nổi, đảo chìm và hàng nghìn bãi đá ngầm.

Biên giới quốc gia là bộ phận thiêng liêng, bất khả xâm phạm của lãnh thổ quốc gia, có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh, kinh tế và đối ngoại. Trải qua hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước, ông cha ta luôn coi biên cương là “phên dậu” của Tổ quốc, mọi biến động nơi biên cương đều liên quan đến sự an nguy của đất nước. Vì vậy, ông cha ta đã khéo léo thực hiện chính sách “nhu viễn” mềm dẻo nhằm tranh thủ các tù trưởng, tộc trưởng ở biên cương để đoàn kết các dân tộc chống ngoại xâm; kết hợp với đề ra chính sách “biên viễn” (coi nơi địa đầu biên cương xa xôi là huyết mạch cốt tử của triều đình) để xây dựng thành lũy, tích trữ lương thảo, vũ khí, lấy dân binh lập phên dậu, trấn đồn trú canh giữ... thời nào cũng có tướng tài và binh lính tinh nhuệ làm nòng cốt ra trấn giữ biên thù, nên đã bảo vệ toàn vẹn non sông bờ cõi, xác lập vững chắc cương vực của một quốc gia độc lập, có chủ quyền, đó là gia tài thiêng liêng, vô cùng quý giá mà ông cha ta truyền lại cho con cháu muôn đời.

Lực lượng Bộ đội Biên phòng là thành phần trong Quân đội nhân dân Việt Nam, được Đảng và Bác Hồ kính yêu quyết định thành lập ngày 03/3/1959 (CANDVT). Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BĐBP luôn nhận rõ trách nhiệm, trung thành tuyệt đối với Đảng, tận tụy với Nhân dân, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, mưu trí, dũng cảm, vượt mọi khó khăn, gian khổ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhân dân, giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc, tích cực tham gia xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, góp phần xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng, xứng đáng là lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia.

¹ Số tay Số liệu cơ bản Bộ đội Biên phòng năm 2023.

I. BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG 65 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH

A. SỰ RA ĐỜI CỦA LỰC LƯỢNG BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG

Sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, ngày 20/7/1954 Hiệp định Giơnevơ được ký kết chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương; các nước tham gia Hội nghị tuyên bố tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia. Mỹ là nước trực tiếp giúp Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương đồng thời là thành viên của Hội nghị Giơnevơ nhưng lại trắng trợn tuyên bố: *"Mỹ không bị nội dung Hiệp định này ràng buộc"*; từ đó, Mỹ ráo riết hắt cẳng Pháp ra khỏi Đông Dương để thống trị miền Nam nước ta bằng chủ nghĩa thực dân mới; sử dụng bạo tay sai phản động trong nước nổi phỉ, xung vua, gây bạo loạn ở khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, cưỡng ép đồng bào công giáo ở phía Bắc di cư vào Nam; cài cắm gián điệp, biệt kích ra miền Bắc; thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, ngăn chặn sự phát triển của chủ nghĩa xã hội, đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á và trên thế giới, uy hiếp các nước xã hội chủ nghĩa và phong trào giải phóng dân tộc của Nhân dân yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới.

Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đánh giá đúng bản chất xâm lược của đế quốc Mỹ: *"Mỹ không những là kẻ thù của Nhân dân thế giới, mà Mỹ đang biến thành kẻ thù chính, kẻ thù trực tiếp của Nhân dân Việt - Miên - Lào"*; đồng thời chủ trương tập trung chống Mỹ cứu nước. Do đó, ngay sau thắng lợi của chiến dịch Biên giới 1950, Trung ương Đảng và Bác Hồ đã quyết định thành lập 03 lực lượng trực thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ Công an làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới đất liền, bờ biển, giới tuyến và các mục tiêu quan trọng ở nội địa:

- Công an Biên phòng thuộc Bộ Công an, thành lập theo Sắc lệnh số 141/SL, ngày 16/02/1953 do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký, bố trí thành các đơn vị biên phòng dọc biên giới, trực thuộc Ty Công an các tỉnh có biên giới.

- Cảnh sát vũ trang thuộc Bộ Công an được thành lập theo Nghị định số 982/TTg, ngày 28/7/1956 của Chính phủ, làm nhiệm vụ bảo vệ các trại giam, tham gia tiêu phỉ, trừ gian.

- Cùng với hai lực lượng trên còn có các đơn vị Quân đội thuộc Bộ Quốc phòng làm nhiệm vụ bảo vệ (gọi là Bộ đội Bảo vệ), gồm: Trung đoàn Tây Bắc bảo vệ biên giới Việt Nam - Lào, Đại đoàn 350 (Sư đoàn 350) làm nhiệm vụ bảo vệ các cơ quan Trung ương, bảo vệ các mục tiêu chính trị, kinh tế, quân sự quan trọng ở miền Bắc và Tiểu đoàn 25 (sau này là Tiểu đoàn 41) làm nhiệm vụ bảo vệ giới tuyến quân sự tạm thời.

Để tăng cường công tác quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới, cần có một lực lượng vũ trang thống nhất, chuyên trách, vững mạnh về chính trị, chặt chẽ về tổ chức; nắm vững đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; hiểu biết sâu về pháp luật, có năng lực quản

lý, bảo vệ biên giới, giới tuyến, nội địa bằng các biện pháp nghiệp vụ chuyên sâu và khả năng chiến đấu vũ trang giỏi. Ngày 19/11/1958, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) ra Nghị quyết số 58/NQ-TW “Về việc thành lập lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên phòng”, sau này là lực lượng CANDVT. Đây là nghị quyết đặc biệt, đầu tiên của Đảng về công tác biên phòng, nội địa và giới tuyến, khẳng định vai trò, vị trí, tầm quan trọng của biên giới quốc gia; thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và Nhân dân đối với lực lượng vũ trang chuyên trách, nòng cốt bảo vệ biên giới, giới tuyến và các mục tiêu nội địa. Nghị quyết của Bộ Chính trị xác định lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên phòng có nhiệm vụ: *“Trấn áp mọi hành động phá hoại của bọn phản cách mạng trong nước và bọn phản cách mạng ngoài nước xâm nhập phá hoại nước ta, luôn luôn sẵn sàng, chiến đấu để bảo vệ an ninh biên giới, bờ biển, giới tuyến và nội địa, bảo vệ an toàn cho các cơ sở kinh tế, văn hóa quan trọng”*. Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, ngày 03 tháng 3 năm 1959, Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định số 100/TTg thành lập lực lượng CANDVT, nêu rõ: *“Thống nhất các đơn vị bộ đội thuộc Bộ Quốc phòng đang làm công tác bảo vệ nội địa, bảo vệ biên giới, giới tuyến và các đơn vị Công an Biên phòng, Cảnh sát vũ trang thành một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác biên phòng và bảo vệ nội địa, lấy tên là Công an nhân dân vũ trang, đặt dưới sự lãnh đạo của Bộ Công an”*.

Tại buổi Lễ thành lập lực lượng ngày 28/3/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự và huấn thị cán bộ, chiến sĩ CANDVT:

*“Đoàn kết, cảnh giác
Liên chính, kiệm cần
Hoàn thành nhiệm vụ
Khắc phục khó khăn
Dũng cảm trước địch
Vì nước quên thân
Trung thành với Đảng
Tận tụy với dân”*.

Từ đây, nước ta chính thức có một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác nội địa, biên phòng, tập trung thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, gồm 03 cấp: Trung ương có Ban Chỉ huy Trung ương CANDVT (tháng 7/1961 đổi tên thành Bộ Tư lệnh CANDVT) do đồng chí Thiếu tướng Phan Trọng Tuệ, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an làm Tư lệnh, kiêm Chính ủy đầu tiên của lực lượng; cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có Ban Chỉ huy CANDVT tỉnh, thành phố; cấp cơ sở có các đồn CANDVT và đơn vị cơ động. Từ đó, ngày 03/3/1959 chính thức trở thành Ngày truyền thống của lực lượng CANDVT và BDBP ngày nay.

Ngay từ khi thành lập và suốt quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành, cán bộ, chiến sĩ BDBP vinh dự, tự hào, thường xuyên được đón nhận sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, toàn diện của Đảng và Bác Hồ kính yêu.

Ngày 02/3/1962, tại Đại hội chiến sĩ thi đua CANDVT toàn quốc lần thứ nhất, Bác Hồ đã đến dự, biểu dương thành tích và tặng cán bộ, chiến sĩ toàn lực lượng bài thơ:

*“Non xanh nước biếc trùng trùng,
Giữ gìn Tổ quốc ta không ngại ngại gian lao.
Núi cao sự nghiệp càng cao,
Biển sâu chí khí ta soi vào càng sâu,
Thi đua ta quyết giết cò đầu”.*

Những lời dạy của Bác Hồ kính yêu đã trở thành phương châm hành động của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BDBP. Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, BDBP liên tục có sự phát triển về biên chế, tổ chức và nhiệm vụ, gắn liền với quá trình vận động, phát triển của tình hình, nhiệm vụ cách mạng của đất nước, được cụ thể hóa bằng các nghị quyết của Đảng và các quyết định của Chính phủ. Trong đó có 04 nghị quyết đánh dấu sự ra đời và thay đổi tổ chức của BDBP là:

- Nghị quyết số 58/NQ-TW, ngày 19/11/1958 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) về việc “Thành lập lực lượng bảo vệ nội địa và biên phòng” đánh dấu sự ra đời lực lượng CANDVT (nay là BDBP).

- Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 10/10/1979 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IV) về việc “Chuyển giao nhiệm vụ và lực lượng CANDVT sang Bộ Quốc phòng thành lực lượng BDBP”.

- Nghị quyết số 07/NQ-TW, ngày 30/11/1987 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI về “Nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới”. Nghị quyết đã chỉ rõ: “Chuyển giao lực lượng BDBP cho Bộ Nội vụ (tức Bộ Công an hiện nay) trực tiếp phụ trách”. Đồng thời tại Chỉ thị số 41-CT/TW, ngày 31/5/1988 của Ban Bí thư về “Chuyển giao lực lượng BDBP từ Bộ Quốc phòng sang Bộ Nội vụ” đã ghi rõ: “Bộ Quốc phòng chuyển giao nhiệm vụ, toàn bộ tổ chức, biên chế, trang bị và cơ sở vật chất, kỹ thuật của lực lượng BDBP sang Bộ Nội vụ. Lực lượng BDBP đặt dưới sự chỉ đạo, chỉ huy toàn diện của Bộ trưởng Bộ Nội vụ”.

- Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 08/8/1995 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) về “Xây dựng BDBP trong tình hình mới” đã quyết định chuyển lực lượng BDBP từ Bộ Nội vụ sang Bộ Quốc phòng và xác định nhiệm vụ công tác biên phòng trong tình hình mới rất toàn diện, bao gồm: “Bảo vệ biên giới trên bộ, trên biển; bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ của đất nước; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chống xâm nhập và chống buôn lậu qua biên giới; bảo vệ tài nguyên của đất nước; xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác, phát triển với các nước láng giềng. Phối hợp với lực lượng bảo vệ biên giới các nước láng giềng thi hành các điều ước quốc tế, các hiệp ước, hiệp định; tuyên truyền, vận động Nhân dân vùng biên giới tăng cường đoàn kết, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách

của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng cơ sở chính trị, xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân vững mạnh”.

Ngày 22/12/2004, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) ra Thông báo số 165-TB/TW về tổ chức BDBP nhấn mạnh: Công tác bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia và xây dựng BDBP phải bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chủ tịch nước, Chính phủ, Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là Quân ủy Trung ương), Bộ Quốc phòng và các tỉnh ủy, thành ủy (nơi có BDBP). Giữ ổn định lâu dài hệ thống tổ chức và chức năng, nhiệm vụ của BDBP như Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 08/8/1995 của Bộ Chính trị. BDBP là một quân chủng thuộc Bộ Quốc phòng, được chỉ huy, bảo đảm thống nhất theo ngành dọc từ Trung ương đến cơ sở, với 03 cấp: Bộ Tư lệnh, Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh, thành phố và Đoàn Biên phòng. Thường xuyên phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng trên địa bàn; khi có chiến tranh thực hiện theo quy chế của Bộ Quốc phòng.

B. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU, TRƯỞNG THÀNH CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG

1. Xây dựng phòng tuyến Nhân dân, tiểu phi, chống gián điệp, biệt kích, bảo vệ biên giới, giới tuyến quân sự tạm thời và các mục tiêu trọng yếu ở nội địa (1959 - 1965)

Ngay từ khi mới thành lập, tuy trang bị còn rất thô sơ, thiếu thốn nhiều mặt, địa bàn hoạt động rộng, xa xôi hẻo lánh, thời tiết, khí hậu vô cùng khắc nghiệt... nhưng mọi cán bộ, chiến sĩ CANDVT đã đoàn kết một lòng, vượt qua muôn vàn khó khăn thử thách, nhanh chóng triển khai lực lượng, dựng đồn, lập trạm, vận động Nhân dân định canh, định cư, dựng làng, lập bản, xây dựng cơ sở chính trị, tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc trên biên giới, xây dựng phòng tuyến nhân dân, chiến đấu tiểu phi, chống gián điệp, biệt kích, thám báo, bảo vệ biên giới, bờ biển, giới tuyến quân sự tạm thời; bảo vệ Đảng, Nhà nước và các mục tiêu nội địa quan trọng thuộc 33 khu, tỉnh, thành miền Bắc và thủ đô Hà Nội. Tiêu biểu trên lĩnh vực xây dựng phòng tuyến nhân dân bảo vệ biên giới giai đoạn này có Anh hùng liệt sỹ Trần Văn Thọ, thuộc Đoàn 5, CANDVT tỉnh Lai Châu cũ (nay là BDBP tỉnh Điện Biên) đã nêu cao tấm gương “Trung với Đảng, tận tụy với dân” hết lòng vì hạnh phúc của Nhân dân. Anh đã sống mãi với đồng bào các dân tộc biên giới nói chung và đồng bào dân tộc Hà Nhì, tỉnh Điện Biên nói riêng. Tiêu biểu trên mặt trận tiểu phi, chống gián điệp, biệt kích, bảo vệ biên giới, bờ biển, giới tuyến là CANDVT các tỉnh Lai Châu, Sơn La, Nghĩa Lộ, Hà Giang, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, các đồn CANDVT: Cửa Tùng, Cù Bai (Quảng Trị), Keng Đu (Nghệ An), Quang Chiêu, Pù Nhi (Thanh Hóa), Pha Long (Lào Cai), đại đội 1 cơ động (Hà Giang), đại đội 1 cơ động (Cao Bằng), Tiểu đoàn 12 (Trung đoàn 12, Đoàn Thanh Xuyên)... Tiêu biểu trên lĩnh vực bảo vệ Đảng, Nhà nước và nội địa là cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn 600, Trung đoàn 254 và Anh hùng LLVTND Trần Văn Nhỏ (Trung đoàn 600)... Các tập thể, cá nhân anh hùng thời kỳ này mãi ngời sáng tấm gương hy sinh, tận tụy với dân, “Chỉ biết còn Đảng là còn

mình", coi "Đồn là nhà, biên giới là quê hương, đồng bào các dân tộc là anh em ruột thịt", vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

2. Bảo vệ biên giới, giới tuyến quân sự tạm thời, các mục tiêu trọng yếu ở nội địa, vừa tham gia đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ra miền Bắc và chi viện cho an ninh vũ trang miền Nam (1965 - 1975)

Đây là giai đoạn khốc liệt nhất của cuộc chiến tranh chống Mỹ - Ngụy giải phóng dân tộc, các đơn vị CANDVT tham gia chống chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân, hải quân của đế quốc Mỹ, làm nhiệm vụ quốc tế giúp bạn Lào; chi viện cho cách mạng miền Nam diệt ác, phá kìm, bảo vệ Trung ương Cục, bảo vệ vùng giải phóng; tham gia cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Ở miền Bắc xã hội chủ nghĩa: Thực hiện lời kêu gọi kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các đơn vị CANDVT thường xuyên bám trụ ở những điểm đánh phá ác liệt nhất của đế quốc Mỹ... nhưng mọi cán bộ, chiến sĩ luôn kiên cường chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ra miền Bắc, chiến đấu bảo vệ biên giới, giới tuyến quân sự tạm thời, các mục tiêu quan trọng ở nội địa và chi viện cho lực lượng An ninh vũ trang miền Nam. Nhiều đồng chí đã không quản ngại hy sinh, gian khổ, vượt qua bom đạn cứu dân, cứu tài sản Nhà nước; tháo gỡ bom mìn, thủy lôi của địch, giữ vững an ninh trật tự khu vực biên giới và các mục tiêu nội địa, góp phần bảo vệ an toàn tuyến hành lang vận chuyển chi viện cho chiến trường miền Nam (đường Hồ Chí Minh trên bộ, trên biển). Từ năm 1965 đến 1975, toàn lực lượng trực tiếp bắn rơi 219 máy bay Mỹ, phối hợp với các đơn vị bạn bắn rơi 225 chiếc, bắn bị thương 128 chiếc, bắt sống nhiều giặc lái Mỹ và chi viện trên 5.000 cán bộ, chiến sĩ cho An ninh vũ trang miền Nam. Tiêu biểu là các đơn vị: Đồn Hiền Lương, Đồn Cù Bai (CANDVT tỉnh Quảng Trị); Đồn Cha Lo, Đồn Roòn, Đồn Đèo Ngang, Đại đội 1 (CANDVT tỉnh Quảng Bình); Đồn Cầu Treo, Đại đội 1 (CANDVT tỉnh Hà Tĩnh); Trạm Cửa Hội, Trạm Nậm Cẩn (CANDVT tỉnh Nghệ An); Phân đội bảo vệ cầu Hàm Rồng (CANDVT tỉnh Thanh Hóa); Đồn Trảng Cát (CANDVT thành phố Hải Phòng), Đồn cảng Hòn Gai, Đồn cảng Cửa Ông (CANDVT tỉnh Quảng Ninh)... Ngoài ra, các đơn vị CANDVT Miền Bắc còn cử nhiều đội công tác đặc biệt sang giúp bạn Lào xây dựng cơ sở chính trị, vận động nhân dân tham gia quân đội, ủng hộ cách mạng Lào và tổ chức tuyên truyền đặc biệt, tấn công chính trị, chiến đấu vũ trang phá nhiều cụm phi ở mặt trận K5 (đối diện tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh) và các tỉnh của Lào đối diện 03 tỉnh Điện Biên, Sơn La, Quảng Trị...

Trên chiến trường miền Nam, các chiến sĩ an ninh vũ trang đã bám dân, bám đất, diệt ác, phá kìm, bảo vệ Trung ương Cục, bảo vệ vùng giải phóng. Sau phong trào đồng khởi Bến Tre năm 1960, cách mạng miền Nam bước vào thời kỳ mới - thời kỳ đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang; tháng 7 năm 1960, Trung ương Cục Miền Nam ra Chỉ thị số 01 thành lập "Ban An ninh miền" trong đó nói rõ thành lập bộ phận "An ninh vũ trang", lúc đầu là Đại đội 180, sau này phát triển thành Trung đoàn 180, làm nhiệm vụ bảo vệ Trung

ương Cục ở chiến khu Đ, đến tháng 10/1960 chuyển về chiến khu C ở Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Lực lượng an ninh vũ trang miền Nam được giao nhiệm vụ bảo vệ vòng ngoài, đánh địch đồ bộ, càn quét, biệt kích, thám báo để bảo vệ các khu căn cứ và Trung ương Cục (cơ quan lãnh đạo đầu não của cách mạng miền Nam). Về tổ chức, ở cấp khu biên chế tiểu đoàn, ở cấp tỉnh biên chế đại đội an ninh vũ trang. Mặc dù phải sống và chiến đấu trong hoàn cảnh cực kỳ gian nan, ác liệt, với chiến thuật kìm kẹp “tìm diệt” vô cùng hiểm độc và tàn bạo của Mỹ - Ngụy nhưng lực lượng An ninh vũ trang miền Nam luôn phát huy truyền thống sắt son, kiên trung với Đảng, với cách mạng, kiên trì, bền bỉ, bám đất, bám dân, trụ vững giữa lòng địch, xây dựng cơ sở, vận động và tổ chức quần chúng đấu tranh trực diện với kẻ thù, tiến hành công tác binh địch vận, phá vỡ nhiều tổ chức tình báo, mật vụ cài cắm ở các thôn ấp, hỗ trợ đắc lực cho các cuộc nổi dậy của quần chúng phá ấp chiến lược, mở rộng vùng giải phóng; táo bạo “xuất quỷ nhập thần” giữa sào huyệt địch, mưu trí tiến công phá huỷ nhiều căn cứ quân sự, mục tiêu quan trọng của Mỹ, Ngụy và tiêu diệt bọn ác ôn, đầu sỏ, thám báo, biệt kích bảo vệ an toàn tuyệt đối Trung ương Cục, các Khu uỷ, tỉnh uỷ, thành uỷ ở miền Nam. Trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, được sự chỉ viện của CANDVT miền Bắc, lực lượng An ninh vũ trang miền Nam đã phối hợp với các lực lượng khác chiến đấu bất sống, tiêu diệt nhiều tên gián điệp, ác ôn nằm vùng khét tiếng, tiêu hao sinh lực địch và tham gia dẫn đường cho các cánh quân tiến vào giải phóng Sài Gòn, góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của cuộc Tổng tiến công, nổi dậy mùa xuân năm 1975 của quân và dân ta, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Tiêu biểu là các đơn vị an ninh vũ trang Sài Gòn - Gia Định, Sóc Trăng, Phú Yên, Quảng Nam, Thừa Thiên - Huế, Quảng Trị, Trung đoàn 180..., tấm gương hy sinh dũng cảm của các anh hùng liệt sĩ: Phạm Thành Lượng, Lê Hồng Nhị, Trương Thành Chỏi, Trần Thị Tính, Nguyễn Kim Vang, Nguyễn Đình Xương, Đỗ Nam, Phan Ngọc Nhân, Ngô Tiến Dũng và các anh hùng: Nguyễn Thị Hồng Châu, Kiều Văn Niết, Nguyễn Văn Điện, Phạm Văn Vàng, Hoàng Thức Bảo, Trần Phong, Đỗ Văn Quả, Hồ Văn Lý, Cao Văn Trung, Lý Hữu Trí, Trần Văn Sỹ cùng nhiều đồng chí ưu tú khác vẫn sống mãi trong lòng Nhân dân cả nước và cán bộ, chiến sĩ BDBP hôm nay.

3. Quản lý, bảo vệ biên giới trên phạm vi toàn quốc, đấu tranh chống kế hoạch hậu chiến của địch, tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới, làm nhiệm vụ quốc tế ở Lào và Campuchia (1975 - 1986)

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã mở ra giai đoạn mới của cách mạng Việt Nam, giai đoạn cả nước cùng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tuy đất nước ta đã hoàn toàn độc lập, thống nhất nhưng bọn phản động trong nước vẫn ráo riết cấu kết với chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch triển khai kế hoạch “hậu chiến”; lôi kéo người Việt Nam vượt biên, vượt biển di cư ra nước ngoài; sử dụng tàn quân FULRO, tổ chức lực lượng phản động xâm nhập vào biên giới, móc nối xây dựng cơ sở ngầm hòng chống đối chính quyền, chống phá lâu dài cách mạng Việt Nam và các nước Đông Dương...

Trước tình hình đó, toàn lực lượng đã tập trung cao độ, khẩn trương triển khai hệ thống đồn, trạm biên giới, vận động Nhân dân xây dựng phòng tuyến bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới trên chiều dài hơn 8.000km biên giới, bờ biển, thuộc địa bàn của 1.083 xã, phường, thị trấn; 233 quận, huyện, thị xã, 44 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có biên giới, bờ biển, thuộc 7 quân khu (Quân khu 1, 2, 3, 4, 5, 7 và 9); khẩn trương cùng các đơn vị của Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và Nhân dân cả nước quyết tâm đấu tranh chống kẻ hoạch “hậu chiến”, truy quét tàn quân FULRO, chống vượt biên, vượt biển trái phép, bóc gỡ cơ sở ngầm của địch, củng cố hệ thống chính trị cơ sở mới thành lập ở các tỉnh biên giới phía Nam; trực tiếp đương đầu với cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam (1975 - 1978), biên giới phía Bắc (1979) và chống “chiến tranh phá hoại nhiều mặt”, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới, biển đảo, bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ Tổ quốc. Phẩm chất anh hùng cách mạng, sự hy sinh quên mình vì chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia của BDBP tiếp tục ngời sáng. Tiêu biểu là cán bộ, chiến sĩ các đồn biên phòng: Pò Hèn (Quảng Ninh), Pò Mã, Hữu Nghị (Lạng Sơn), Tà Lùng, Sóc Giang (Cao Bằng), Pha Long (Lào Cai), Lũng Làn (Hà Tuyên), Ma Lù Thàng (Lai Châu), Xà Xía, Phú Mỹ (Kiên Giang), Phân đội cơ động Long Bình (An Giang), Long Khốt (Long An), Mộc Bài, Sa Mát (Tây Ninh), Ya-K-La (Gia Lai - Kon Tum)... và các Anh hùng liệt sĩ: Lê Đình Chinh, Đỗ Sĩ Họa, Đỗ Chu Bì, Lộc Viễn Tài; Nông Văn Giáp, Lê Minh Trường, Hoàng Kim Long... Thực hiện chủ trương của Đảng “giúp bạn là tự giúp mình”, BDBP đã triển khai 9 trung đoàn (e2, e4, e6, e8, e10, e11, e14, e20, e180) phối hợp với các đơn vị Quân đội nhân dân và Công an nhân dân, kẻ vai sát cánh cùng lực lượng vũ trang và Nhân dân Campuchia đấu tranh chống Khmer đỏ, đánh đổ chế độ diệt chủng ở Campuchia, giúp bạn bảo vệ chủ quyền biên giới trên các tuyến và cử nhiều đội công tác giúp Nhân dân Lào đấu tranh chống phi và bọn phản động, góp phần giành lại độc lập, chủ quyền, củng cố hòa bình đã để lại nhiều ấn tượng sâu sắc, tình cảm tốt đẹp trong lòng Nhân dân Lào và Nhân dân Campuchia anh em.

4. Đổi mới đồng bộ, toàn diện công tác biên phòng, xây dựng BDBP vững mạnh toàn diện, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới (1986 đến nay)

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, từ năm 1986, nước ta bước vào thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế nhưng các thế lực thù địch thường xuyên ráo riết đẩy mạnh chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ nhằm chống phá sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta. Do đó, đặt ra những yêu cầu mới cho công tác biên phòng: Vừa phải giữ vững chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới Tổ quốc, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho giao lưu, hợp tác, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và Nhân dân. Vì vậy, nhiệm vụ công tác biên phòng thời kỳ này đặt ra rất toàn diện và nặng nề, bao gồm: Bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ cuộc sống của Nhân dân, bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ và an ninh quốc gia, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm ở biên giới; tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, phối hợp với các ngành, các lực

lượng và vận động quần chúng Nhân dân xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh.

Trước tình hình đó, quán triệt đường lối đổi mới của Đảng, Đảng uỷ, Bộ Tư lệnh BDBP đã lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị tích cực nghiên cứu, đổi mới toàn diện các biện pháp công tác Biên phòng, bao gồm: Đổi mới tư duy lý luận về công tác biên phòng; đổi mới chủ trương, đối sách đấu tranh với các loại đối tượng; đổi mới về bố trí, sử dụng lực lượng, phương tiện và đổi mới hình thức, biện pháp phối hợp với các ngành, các lực lượng trong bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới... Trong đó xác định biện pháp trình sát là mũi nhọn, biện pháp vận động quần chúng là cơ bản, biện pháp tuần tra vũ trang, biện pháp kiểm soát hành chính, công trình kỹ thuật là quan trọng và nâng tầm công tác đối ngoại biên phòng thành một biện pháp công tác nghiệp vụ của BDBP trong bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới.

Trong bố trí sử dụng lực lượng, Đảng uỷ, Bộ Tư lệnh đã tham mưu cho Đảng uỷ Công an Trung ương, Bộ Công an; Đảng uỷ Quân sự Trung ương (nay là Quân uỷ Trung ương), Bộ Quốc phòng điều chỉnh vị trí đóng quân của các đồn biên phòng theo hướng gần biên giới, có địa hình phòng thủ tốt nhưng phải gần dân, nắm được địa bàn, phục vụ tốt công tác giao lưu, đối ngoại và thuận tiện cho đời sống của cán bộ, chiến sĩ, nên nhìn chung các đồn biên phòng sau khi được đầu tư xây dựng mới đã trở thành điểm sáng về văn hóa, là điểm tựa của khu vực phòng thủ và là cơ quan đại diện của quốc gia ở khu vực biên giới, được cấp uỷ, chính quyền, Nhân dân các địa phương và các ngành, các cấp đánh giá cao.

Ngày 11/11/2020, tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật Biên phòng Việt Nam; ngày 25/11/2020, Chủ tịch nước có Lệnh số 11/2020/L-CTN công bố Luật. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022; đây là văn bản pháp lý vô cùng quan trọng, đã thể chế đầy đủ quan điểm, tư duy mới của Đảng về bảo vệ Tổ quốc, quốc phòng, an ninh, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia như: "*Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*", "*Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia*", "*Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*"; đặc biệt là Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị về "*Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia*".

Kế thừa có hiệu quả thực tiễn quản lý, bảo vệ BGQG, hiện nay Luật Biên phòng Việt Nam đã quy định cụ thể 03 hình thức quản lý, bảo vệ BGQG gồm: Thường xuyên; tăng cường; trong tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, thiết quân luật, giới nghiêm, tình trạng chiến tranh và 07 biện pháp quản lý, bảo vệ BGQG gồm: Vận động quần chúng, pháp luật, ngoại giao, kinh tế, khoa học - kỹ thuật, nghiệp vụ, vũ trang. Đây là vấn đề mới, có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, sự phát triển vượt bậc về tư duy của Đảng và Nhà nước ta đối với sự nghiệp quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ an ninh biên giới quốc gia và công tác Biên phòng. Việc luật hóa các hình thức, biện pháp quản lý, bảo vệ BGQG nhằm tạo cơ sở pháp lý quan trọng, cần thiết để BDBP thực thi có hiệu quả nhiệm vụ biên phòng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Kết hợp chặt chẽ an ninh, quốc phòng và đối

ngoại, lấy xây dựng nền biên phòng toàn dân làm nền tảng, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo ở khu vực biên giới, giúp đỡ Nhân dân phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, bão, lụt... coi đây vừa là biện pháp, vừa là mục tiêu của công tác vận động quần chúng.

Từ năm 1986 đến tháng 12/2021 bên cạnh việc giải thể, sáp nhập một số cơ quan, đơn vị theo chủ trương chung về tinh giảm biên chế; Đảng uỷ, Bộ Tư lệnh BDBP đã tham mưu với Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng thành lập mới và nâng cấp một số cơ quan, đơn vị như: Thành lập Cục Phòng, chống tội phạm ma túy nay là Cục phòng, chống ma túy và tội phạm (PCMT&TP); Cục Cửa khẩu; Phòng Cứu hộ, cứu nạn. Phòng Đối ngoại, Ban Nghiên cứu chiến lược thuộc Bộ Tham mưu; Viện Chiến lược Biên phòng thuộc Học viện Biên phòng; chia tách Cục Hậu cần - Kỹ thuật thành Cục Hậu cần, Cục Kỹ thuật; thành lập Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh Ninh Bình; thành lập Đoàn Biên phòng 394 (Trường Sa) và một số đơn vị biên phòng trên các hướng, địa bàn trọng điểm. Nâng cấp Trường Đại học Biên phòng thành Học viện Biên phòng; Trường Trung học Biên phòng 1, 2 thành Trường Trung cấp Biên phòng 1, 2; Trường 24 thành Trường Trung cấp 24 Biên phòng; Trường Dạy nghề số 11 thành Trường Trung cấp nghề số 11; Tiểu đoàn Thông tin 21 thành Trung đoàn (nay là Lữ đoàn Thông tin 21); thành lập Phòng Phòng, chống mua bán người thuộc Cục PCMT&TP; giao nhiệm vụ phòng, chống mua bán người cho Phòng PCMT&TP thuộc BDBP 44 tỉnh, thành phố và các Ban Trinh sát thuộc 4 Hải đoàn Biên phòng...

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam đến năm 2021 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 606-NQ/QUTW, ngày 16/6/2018 của Quân uỷ Trung ương về Tổ chức Quân đội nhân dân đến năm 2021 và những năm tiếp theo. Đảng uỷ, Bộ Tư lệnh BDBP đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết (chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 154/KH-BTL, ngày 15/01/2018 về việc triển khai thực hiện Đề án quy hoạch đồn, trạm Biên phòng; ban hành Kế hoạch số 4210/KH-BTL, ngày 15/10/2018 về việc triển khai thực hiện Đề án tổ chức lực lượng BDBP đến năm 2021 và những năm tiếp theo). Đến năm 2021 đã cơ bản hoàn thành việc kiện toàn hệ thống tổ chức của BDBP và tổ chức biên chế của các cơ quan, đơn vị BDBP theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó; xây dựng Luật Biên phòng Việt Nam, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện một số quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị BDBP; triển khai thực hiện thí điểm một số mô hình mới về tổ chức, biên chế và kiêm nhiệm chức danh để tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; phấn đấu đến năm 2030 hoàn thành việc kiện toàn hệ thống tổ chức biên chế của BDBP phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị trong hệ thống tổ chức của BDBP; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 17/01/2022 của Bộ Chính trị về tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và những năm tiếp theo; Nghị

quyết số 230-NQ/QUTW, ngày 02/4/2022 của Quân uỷ Trung ương về lãnh đạo thực hiện tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và những năm tiếp theo. Cấp uỷ, chỉ huy các đơn vị trong BDBP đã tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết trên của Bộ Chính trị, Quân uỷ Trung ương.

Đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, báo cáo Bộ Quốc phòng phê duyệt Đề án Tổ chức lực lượng BDBP đến năm 2021 và những năm tiếp theo (Quyết định số 4159/QĐ-BQP, ngày 01/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng); tổ chức triển khai thực hiện với quyết tâm chính trị cao; xây dựng BDBP theo hướng tinh, gọn, mạnh, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác Biên phòng và xây dựng quân đội trong tình hình mới².

Đã báo cáo đề xuất Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu quyết định điều chỉnh và ban hành biểu tổ chức, biên chế Cơ quan Bộ Tư lệnh BDBP bảo đảm thống nhất với mô hình tổ chức, biên chế Cơ quan Bộ Tư lệnh các quân khu, quân chủng trong toàn quân. Sau khi triển khai thực hiện tổ chức, biên chế mới, Cơ quan Bộ Tư lệnh đã giảm 29 tổ chức (09 phòng, 20 ban), biên chế quân số giảm 175 (113 SQ, 31 QNCN, 30 CN&VCQP, 01 HSQBS), giảm 16,06% so với biên chế quân số quy định tại Quyết định số 442/QĐ-TM, ngày 28/02/2015 của Bộ Tổng Tham mưu; vượt chỉ tiêu 6,06% so với Chỉ thị số 114/CT-BQP ngày 27/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng³.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 5592/QĐ-BQP, ngày 11/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt Đề án Quy hoạch đồn, trạm Biên phòng đến năm 2021 và những năm tiếp theo; kiện toàn hệ thống đồn, trạm Biên phòng theo quy hoạch: Thành lập mới 02 đồn Biên phòng, di chuyển đổi tên 36 đồn Biên phòng, tổ chức lại 09 đồn Biên phòng; rà soát báo cáo Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu xem xét ban hành quyết định Biểu tổ chức, biên chế các đơn vị trực thuộc Bộ Tư lệnh⁴.

Thực hiện giải thể Trường Trung cấp nghề số 11/Bộ Quốc phòng đúng kế hoạch; triển khai xây dựng, báo cáo Bộ Quốc phòng: Tổ chức biên chế Học viện

² Thành lập mới 17 tổ chức, gồm: Trung tâm Chỉ huy tác chiến nghiệp vụ Biên phòng thuộc Phòng Tác chiến, Bộ Tham mưu; 03 Đoàn Trinh sát (miền Bắc, miền Trung, miền Nam)/Cục Trinh sát; 13 Ban Đối ngoại thuộc Phòng Tham mưu BDBP các tỉnh: Quảng Ninh, Lạng Sơn, Lào Cai, Cao Bằng, Sơn La, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Tây Ninh, Long An, Bình Phước, Kiên Giang; giải thể: 31 tổ chức; sáp nhập tổ chức lại 134 tổ chức.

³ Triển khai thực hiện nghiêm Quyết định của BQP, BTTM về tổ chức, biên chế Cơ quan Bộ Tư lệnh: Sáp nhập, tổ chức lại 09 tổ chức; giải thể 20 tổ chức; đổi tên 07 tổ chức; giải thể, chuyển giao 08 chi bộ, đảng bộ; thành lập mới 02 chi bộ; đổi tên 06 chi bộ; kiện toàn các tổ chức quân chủng theo tổ chức, biên chế mới.

⁴ Kiện toàn hệ thống đồn, trạm Biên phòng theo quy hoạch: Thành lập mới Đồn BP Đắc Nổ/BP Bình Phước; Tổ chức lại 09 Đồn BP: Đồn BPCKC Dương Đông/Kiên Giang thành Ban Chỉ huy BPCK cảng Dương Đông; Đồn BP Trường Long Hòa thành Đồn BPCK cảng Trường Long Hòa/BP Trà Vinh; Đồn BP Liên Hương/Bình Thuận thành Đồn BPCK cảng Liên Hương; Đồn BP Xín Mần/BP Hà Giang, Đồn BP Chàng Riệc, Đồn BP Phước Tân/BP Tây Ninh thành Đồn BPCK: Đồn BP Tân Bình thành Đồn BPCK quốc tế Tân Nam/BP Tây Ninh; Đồn BPCK Nam Giang thành Đồn BPCK quốc tế Nam Giang/Quảng Nam; Đồn BPCK cảng Thanh Hòa thành Trạm BPCK cảng Thanh Hóa thuộc Ban Chỉ huy BPCK cảng Nghi Sơn/BP Thanh Hoá. Báo cáo đề nghị BQP ban hành Biểu tổ chức biên chế: Hải đoàn Biên phòng, Lữ đoàn Thông tin 21; các đơn vị trực thuộc Bộ Tham mưu, các Cục: Chính trị, PCMT&TP, Hậu cần, Kỹ thuật.

Biên phòng, Trường Trung cấp 24 Biên phòng; sáp nhập Trường Trung cấp Biên phòng 1, 2 thành Trường Cao đẳng Biên phòng; gắn việc tinh giản tổ chức, biên chế với đầu tư trang bị kỹ thuật hiện đại, xây dựng nhà trường thông minh, đổi mới và nâng cao chất lượng toàn diện công tác giáo dục, đào tạo.

Tổ chức rà soát, sắp xếp kiện toàn cơ sở sửa chữa, bảo đảm kỹ thuật của BDBP; báo cáo Bộ Quốc phòng xem xét quyết định sáp nhập Xưởng 4/Bộ Tham mưu vào Xưởng 5/Cục Kỹ thuật; kiện toàn hệ thống Kho hậu cần, kỹ thuật, báo cáo Bộ Quốc phòng sáp nhập 02 kho (Kho 101, 102) và 02 phân kho trực thuộc, tổ chức lại các kho của BDBP theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối phân kho; phối hợp với các cơ quan chức năng báo cáo Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu nghiên cứu xem xét chuyển đổi mô hình Công ty TNHH một thành viên đóng tàu Sơn Hải sang mô hình nhà máy (Xưởng 6) theo Đề án quy hoạch chung của Bộ Quốc phòng. Triển khai thực hiện cổ phần hóa đối với Công ty TNHH Cổ phần xây dựng Trường Thành; tổ chức lại các bệnh xá, Tổ quân y thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc BDBP thành Tổ quân y có giường lưu⁵. Sau 05 năm tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 2574/QĐ-BQP, ngày 30/6/2018 của Bộ Quốc phòng; Đề án Tổ chức lực lượng BDBP, Đề án Quy hoạch đồn, trạm biên phòng đến năm 2021 và những năm tiếp theo; Bộ Tư lệnh BDBP đã giải thể: 31 tổ chức; sáp nhập, tổ chức lại 134 tổ chức.

Từ năm 2000, Đảng uỷ, Bộ Tư lệnh BDBP đã phát động Cuộc vận động “Học tập và làm theo lời dạy của Bác Hồ đối với BDBP”; đến cuối năm 2006, Bộ Chính trị ra Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 07/11/2006 về phát động trong toàn Đảng, toàn dân thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Đảng uỷ BDBP đã kịp thời ra Chỉ thị số 07-CT/ĐU, ngày 08/8/2007, triển khai trong toàn lực lượng Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và lời dạy của Bác Hồ đối với BDBP”. Đây là sự vận dụng sáng tạo của Đảng uỷ, Bộ Tư lệnh về việc cụ thể hóa Cuộc vận động trên vào điều kiện cụ thể của BDBP. Sau tổng kết, Bộ Chính trị (khóa XI) ra Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 và Quân uỷ Trung ương ra Chỉ thị số 317-CT/QUTW, ngày 05/8/2011 về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và lời dạy của Bác Hồ đối với BDBP” trở thành việc làm thường xuyên, hàng ngày của mọi cán bộ, chiến sĩ toàn lực lượng. Để cụ thể hóa Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 317-CT/QUTW của Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ BDBP đã ra Chỉ thị số 118-CT/ĐU, ngày 16/8/2011 về triển khai Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, giữ vững kỷ cương, sống có tình thương, đề cao trách nhiệm” trong BDBP. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII, Chỉ thị số 87-CT/QUTW, ngày 08/7/2016 của Thường vụ Quân uỷ Trung ương về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện Chỉ thị 855-CT/QUTW, ngày 12/8/2019 của

⁵ Tổ chức lại 02 Bệnh xá (Bệnh xá 359, 364)/Cục Hậu cần, 25 Bệnh xá, 19 Tổ quân y thuộc BDBP các tỉnh (thành phố), 04 Bệnh xá thuộc các Hải đoàn BP, 01 Bệnh xá thuộc HVBP thành 51 Tổ quân y có giường lưu.

Quân uỷ Trung ương về đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới và đặc biệt là Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khoá XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, của Bộ Chính trị khoá XII (Kết luận số 01) và Nghị quyết số 847-NQ/QUTW, ngày 28/12/2021 của Quân uỷ Trung ương về phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới (Nghị quyết số 847). Hằng năm, Đảng uỷ BDBP đã xây dựng và triển khai Kế hoạch về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và cuộc vận động phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới trong Đảng bộ BDBP và toàn lực lượng” được cán bộ, đảng viên và quần chúng tích cực hưởng ứng, thực hiện.

Trong công tác bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia, đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng và các địa phương hoàn thành tốt công tác phân giới cắm mốc biên giới đất liền với nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, công tác tăng dầy, tôn tạo mốc quốc giới với nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và tổ chức bảo vệ biên giới theo các văn bản pháp lý về biên giới và cửa khẩu mà nước ta đã ký kết với hai nước; đồng thời đang tích cực phối hợp với Ủy ban biên giới Quốc gia Bộ Ngoại giao và các tỉnh biên giới hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc trên tuyến biên giới đất liền với Vương quốc Campuchia:

- Tuyến Biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc đã hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc năm 2008 với đường biên giới dài 1.449,566km, cắm tổng số 1.970 cột mốc. Ngày 18/11/2009, Chính phủ hai nước ký 03 văn kiện về biên giới đất liền, gồm: Nghị định thư Phân giới, cắm mốc; Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc; Hiệp định về Cửa khẩu và Quy chế quản lý cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc.

- Tuyến Biên giới đất liền Việt Nam - Lào đã hoàn thành Dự án Tăng dầy, tôn tạo hệ thống mốc quốc giới biên giới Việt Nam - Lào năm 2016 với đường biên giới đất liền dài 2.337,459km bao gồm 792 vị trí/834 cột mốc, 113 vị trí/168 cọc dấu. Ngày 16/3/2016, Chính phủ hai nước ký Nghị định thư về đường biên giới và mốc quốc giới; Hiệp định về quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Lào.

- Tuyến Biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia, đường biên giới dài khoảng 1.257,781km, trong đó đã phân giới cắm mốc 1.044,985km, tính đến nay đã cắm được 2.047 cột mốc, cọc dấu (315 mốc chính, 1.511 mốc phụ và 221 cọc dấu).

Trên các tuyến biên giới, hiện nay có 242 cửa khẩu, lối mở qua lại biên giới đất liền và cảng biển. Trong đó, tuyến biên giới đất liền có 25 cửa khẩu quốc tế, 24 cửa khẩu chính, 68 cửa khẩu phụ, 88 lối mở qua lại biên giới; tuyến biển, đảo có 37 cửa khẩu cảng, 282 cảng, cầu cảng, bến neo đậu, khu vực chuyển tải, 14 cảng dầu khí ngoài khơi, đặc biệt có cảng quân sự Cam Ranh (tỉnh Khánh Hòa), cảng Tiên Sa (thành phố Đà Nẵng) thuận lợi cho việc đón tiếp tàu quân sự của các nước.

Các đơn vị BDBP tuyến biên giới biển đã phối hợp với chính quyền địa phương và lực lượng có liên quan quản lý bảo vệ chủ quyền an ninh, trật tự khu vực biên giới biển; trực tiếp quản lý bảo vệ vùng biển từ điểm 01 đến điểm 09 đường biên giới lãnh hải giữa Việt Nam và Trung Quốc và phối hợp với Hải quân, Cảnh sát biển và các đơn vị có liên quan quản lý, bảo vệ trên biển từ điểm 9 đến điểm 21 trên đường phân định Vịnh Bắc Bộ theo Hiệp định giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về phân định lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của hai nước trong Vịnh Bắc Bộ; phối hợp với lực lượng chấp pháp Campuchia và các đơn vị có liên quan tuần tra, kiểm soát trong vùng nước lịch sử Việt Nam - Campuchia; thường xuyên tổ chức lực lượng tuần tra kiểm soát bảo vệ biên giới, vùng biển từ đường biên giới quốc gia trên biển trở vào được xác định theo các điểm cơ sở từ A1 - A11.

Trong công tác đấu tranh phòng, chống ma túy và tội phạm, giữ vững an ninh trật tự, các đơn vị BDBP đã tiến hành thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản địa bàn, tuyến hoạt động của tội phạm, chuyên đề nghiệp vụ; sưu tập địa bàn ngoại biên, xây dựng lực lượng mật; từ năm 2008 đến tháng 8/2023 các đơn vị BDBP đã xác lập và đấu tranh thành công hàng ngàn chuyên án... Phát hiện, điều tra, bắt giữ, xử lý 160.920 vụ/322.811 đối tượng phạm tội và vi phạm pháp luật (trong đó, tội phạm về ma túy 14.513 vụ/19.292 đối tượng; buôn lậu, gian lận thương mại và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới 29.820 vụ/29.185 đối tượng; mua bán người 1.509 vụ/1.645 đối tượng, giải cứu và tiếp nhận 1.824 nạn nhân; tội phạm hình sự và các vi phạm pháp luật khác 114.357 vụ/271.375 đối tượng. Tang vật thu giữ trên 10,8 tấn ma túy các loại; 527.020 tấn than; 51.300 tấn quặng; 57.840.000 lít xăng, dầu; 10.180.022 bao thuốc lá; 2.05 tấn lá thuốc lá; 1.006.7 tấn đường; 2.306.49m³ gỗ; 53.13kg vàng, 1.760 viên kim cương và nhiều tang vật khác...

Các đơn vị đã hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, nhất là trong đấu tranh phòng chống ma túy và tội phạm, chống buôn lậu, gian lận thương mại, trong giải quyết các vụ việc phức tạp về an ninh trật tự ở khu vực biên giới, không để phức tạp kéo dài trở thành điểm nóng... phục vụ tốt chủ trương mở cửa, hội nhập quốc tế của Đảng, Nhà nước.

Với chức năng là đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động, sản xuất; từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân phục vụ, BDBP đã làm tốt công tác vận động quần chúng góp phần đem đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đến với đồng bào các dân tộc nơi biên giới, biên, đảo gắn công tác tuyên truyền, vận động với triển khai các phong trào hành động cách mạng ở cơ sở. Triển khai nhiều mô hình, chương trình, phong trào tiêu biểu với cách làm sáng tạo trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, tham gia xây dựng, củng cố cơ sở chính trị; phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn biên giới như: "Nâng bước em tới trường - Con nuôi đồn Biên phòng"; Thầy giáo quân hàm xanh, Thầy thuốc quân hàm xanh; Chiến sĩ tuyên truyền văn hóa quân hàm xanh; Cán bộ biên phòng tăng cường xã; Đảng viên đồn biên phòng tham gia sinh hoạt tại chi bộ thôn, bản; Điểm sáng văn hóa vùng biên; Lớp học tình thương; Mái ấm cho người nghèo và chiến sĩ nơi biên giới, hải đảo; Nghĩa

tình đồng đội nơi biên giới; Bò giống cho người nghèo nơi biên giới; Xuân biên phòng ấm lòng dân bản; BĐBP chung sức xây dựng nông thôn mới và tham gia xóa đói, giảm nghèo khu vực biên giới; Bảo tồn và phát triển các dân tộc thiểu số; Đồng hành cùng phụ nữ biên cương; Hãy làm sạch biển; Cán bộ biên phòng học tiếng dân tộc, ngôn ngữ nước láng giềng; Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ; Trồng cây chủ quyền biên giới; Tay kéo Biên phòng; Cùm phát thanh vùng biên; Thư viện, tủ sách, phòng đọc biên giới...

Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BĐBP đã chủ động tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước, Bộ Quốc phòng đề ra các chủ trương, chính sách xây dựng và bảo vệ biên giới một cách cơ bản, toàn diện. Ban hành Chỉ thị số 34/CT-BTL, ngày 24/6/2003 về Tổ chức phong trào quần chúng tham gia tự quản đường biên, cột mốc và an ninh trật tự xóm, bản khu vực biên giới; tham mưu cho Bộ Quốc phòng đề xuất Chính phủ ban hành Chỉ thị số 01/CT-TTg, ngày 09/01/2015 “Về việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”.

Từ đầu tháng 02/2020 đến cuối năm 2022, khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát ở Trung Quốc và lan sang các nước, trở thành đại dịch trên toàn thế giới. Thực hiện nghiêm Chỉ thị của Ban Bí thư, chỉ đạo của Chính phủ, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, với tinh thần “Chống dịch như chống giặc”; Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BĐBP đã quán triệt và triển khai kịp thời, quyết liệt, đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch; điều động, tăng cường lực lượng, phương tiện kiểm soát chặt chẽ tại các cửa khẩu, đường mòn, lối mở, có thời điểm duy trì gần 2.000 tổ, chốt với trên 10.000 cán bộ, chiến sĩ BĐBP và các lực lượng chức năng, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ biên giới, vùng biển, cửa khẩu, ngăn chặn xuất nhập cảnh trái phép, bắt giữ, bàn giao đưa đi cách ly hàng ngàn người, quyết tâm không để dịch bệnh lây lan qua biên giới; đã có hàng trăm đồng chí gác lại việc riêng của bản thân, gia đình để tham gia chống dịch trên biên giới.

Hằng năm, nước ta luôn phải chịu ảnh hưởng nặng nề của các đợt thiên tai, bão lũ, sạt lở đất khốc liệt. Các đơn vị BĐBP đã điều động hàng chục ngàn lượt cán bộ, chiến sĩ và phương tiện, hàng trăm lượt chó nghiệp vụ tham gia tìm kiếm cứu nạn, giúp Nhân dân và làm nghĩa vụ quốc tế khắc phục hậu quả thiên tai, sớm ổn định cuộc sống.

Trên tuyến biên giới đất liền, các đơn vị thường xuyên tuần tra bảo vệ đường biên cột mốc, phát hiện và xử lý kịp thời hàng trăm vụ vi phạm về chủ quyền lãnh thổ. Trên tuyến biển, các hải đoàn, hải đội Biên phòng phối hợp với các lực lượng bắt giữ, xử lý nhiều vụ tàu thuyền vi phạm pháp luật, giữ vững chủ quyền cùng các nguồn lợi quốc gia trên biển. Trong công tác quản lý cửa khẩu, kiểm soát xuất nhập cảnh, BĐBP đã tích cực đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện hiệu quả thủ tục Biên phòng theo cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN, tập trung đầu tư trang bị, phương tiện kỹ thuật hiện đại, thực hiện số hóa, tự động hóa trong công tác kiểm soát xuất, nhập cảnh; rút ngắn thời gian làm thủ tục, thúc đẩy lưu thông biên giới, phục vụ đắc lực công cuộc đổi mới, phát triển đất nước.

Đồng thời, trực tiếp phối hợp với các Ban, Bộ, ngành Trung ương, cấp uỷ, chính quyền các địa phương đẩy mạnh hoạt động Ngày Biên phòng toàn dân trên phạm vi cả nước với nhiều hình thức phong phú, sinh động, thiết thực; tổ chức được nhiều phong trào quần chúng tiêu biểu trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới như: Quần chúng Nhân dân tham gia tự quân đường biên, cột mốc biên giới và giữ gìn an ninh, trật tự thôn, bản khu vực biên giới; Tổ Phụ lão, Tổ Phụ nữ quản lý thôn, bản biên giới; Thanh niên xung kích bảo vệ đường biên; Thôn xóm, bản, làng bình yên không có tội phạm ma túy; Tổ tàu, thuyền bến bãi an toàn, văn hóa; Già làng, trưởng bản gương mẫu; Hộ đạo gương mẫu; kết nghĩa hai bên biên giới; du lịch cộng đồng gắn với phát triển bền vững; phủ xanh đất trống đồi trọc; công trình thủy lợi ruộng lúa nước; trồng ngô hai vụ xen canh rau đậu, mô hình vườn ao, chuồng, ruộng (VACR); trồng chanh leo, mắc ca...

Cán bộ, chiến sĩ BDBP đã một lòng, một dạ vì dân, gắn bó máu thịt với Nhân dân, nêu cao phẩm chất và truyền thống tốt đẹp của Quân đội nhân dân trong chiến đấu, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân; tích cực tham gia tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, khắc phục có hiệu quả những thiệt hại về thiên tai, ổn định đời sống Nhân dân. Hình ảnh người chiến sĩ Biên phòng luôn in đậm trong lòng Nhân dân cả nước; luôn được Nhân dân thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ tận tình như con em ruột thịt, tạo nên sức mạnh to lớn, giúp BDBP hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ được xác định là nhiệm vụ then chốt để xây dựng lực lượng vững mạnh toàn diện. Cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp trong BDBP đã tổ chức nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Quân uỷ Trung ương, Tổng cục Chính trị về công tác xây dựng Đảng. Kịp thời ban hành nhiều chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của BDBP; tạo được sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức, trách nhiệm và tổ chức thực hiện. Các cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp thường xuyên được củng cố, kiện toàn, hoạt động hiệu quả, đúng chức năng, nhiệm vụ. Tích cực đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt Đảng; chấp hành nghiêm các nguyên tắc tập trung dân chủ, các quy chế, quy định và chế độ tự phê bình và phê bình trong Đảng. Công tác kiểm tra, giám sát của cấp uỷ và Ủy ban kiểm tra các cấp ngày càng nền nếp, chất lượng được nâng lên; việc thi hành kỷ luật trong Đảng được thực hiện nghiêm minh, đúng đối tượng và quy định. Chú trọng công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên, cấp uỷ viên; đại bộ phận đội ngũ cán bộ, đảng viên trong BDBP đã phát huy tốt vai trò tiên phong gương mẫu, giữ vững bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, thực hiện tốt nhiệm vụ đảng viên, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp uỷ, tổ chức đảng; kết quả xếp loại hằng năm có từ 95 - 98% tổ chức đảng, đảng viên đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Kế thừa, phát huy truyền thống anh hùng của các thế hệ CANDVT - BDBP, trong thời kỳ đổi mới đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu của các tập thể, cá nhân, dũng cảm "Vì Nhân dân quên mình" trong đấu tranh chống tội

phạm, công tác tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, giúp đỡ Nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố môi trường; tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giúp dân xóa đói, giảm nghèo... được đồng bào các dân tộc ở khu vực biên giới, biên đảo và Nhân dân cả nước mãi mãi ghi nhận, góp phần tô thắm thêm truyền thống tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ”, truyền thống anh hùng của BDBP. Tiêu biểu là các tập thể, cá nhân được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân đó là:

Tập thể: Đồn Biên phòng (ĐBP) Sầm Pun, ĐBP Nghĩa Thuận (BDBP tỉnh Hà Giang); ĐBP Tả Gia Khâu, ĐBP Pha Long (BDBP tỉnh Lào Cai); ĐBP Thị Hoa, ĐBP Đàm Thủy (BDBP tỉnh Cao Bằng); ĐBP Quảng Đức, ĐBP Hoàn Mô, ĐBP Pò Hèn, Hải đội 2 (BDBP tỉnh Quảng Ninh); Hải đội 4, ĐBP Cát Bà (BDBP thành phố Hải Phòng); ĐBP Sầm Sơn, ĐBP Nghi Sơn (nay là Ban chỉ huy Biên phòng Cửa khẩu cảng Nghi Sơn), ĐBP Quang Chiêu, ĐBP Tam Thanh (BDBP tỉnh Thanh Hóa); ĐBP Nậm Cắn, ĐBP Tam Hợp, Phòng Trinh sát (BDBP tỉnh Nghệ An); ĐBP Trại Trụ, ĐBP cửa khẩu Cầu Treo, ĐBP Bản Giàng (BDBP tỉnh Hà Tĩnh); ĐBP Tam Thanh (BDBP tỉnh Quảng Trị); ĐBP Làng Mô (BDBP tỉnh Quảng Bình); Hải đội 2 (BDBP thành phố Đà Nẵng); ĐBP Cửa khẩu cảng Kỳ Hà (BDBP tỉnh Quảng Nam); ĐBP Sa Huỳnh (BDBP tỉnh Quảng Ngãi); ĐBP Vĩnh Hội Đông, ĐBP Cửa khẩu Sông Tiền (BDBP tỉnh An Giang); ĐBP Cầu Ván (BDBP tỉnh Đồng Tháp); ĐBP Xà Xía, ĐBP An Thới (BDBP tỉnh Kiên Giang); ĐBP Sông Đốc (BDBP tỉnh Cà Mau); ĐBP Bình Châu (BDBP tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu); Trạm cảng Nhà Rông (BDBP Thành phố Hồ Chí Minh); Phòng Cơ yếu (Bộ Tham mưu); Đoàn Văn công BDBP (Cục Chính trị); Tiểu đoàn Thông tin 21 (nay là Lữ đoàn Thông tin 21); Cục Trinh sát; Bộ Tham mưu BDBP; BDBP tỉnh Hà Tĩnh; BDBP tỉnh Nghệ An; BDBP tỉnh Thanh Hóa; BDBP tỉnh Quảng Nam; Cục Chính trị BDBP; BDBP thành phố Hải Phòng; Cục PCMT&TP.

Các Anh hùng, liệt sỹ: Nguyễn Cảnh Dân, Và Bá Giải, Phạm Xuân Phong (BDBP tỉnh Nghệ An), Phạm Văn Điền (BDBP tỉnh Thừa Thiên Huế), Lù Công Thắng (BDBP tỉnh Sơn La), Vi Văn Nhất (BDBP tỉnh Thanh Hóa)...

C. NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ

Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BDBP đã lập nên nhiều chiến công và thành tích vẻ vang, được Đảng, Nhà nước, Nhân dân ghi nhận và tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý:

- 02 lần được tuyên dương danh hiệu đơn vị Anh hùng LLVTND;
- 01 Huân chương Sao vàng;
- 03 Huân chương Hồ Chí Minh;
- 02 Huân chương Độc lập (hạng Nhất, hạng Nhì);
- 03 Huân chương Quân công (hạng Nhất, hạng Ba);
- 03 Huân chương Lao động (hạng Nhì, hạng Ba);

- 156 lượt tập thể và 67 cá nhân được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVTND. Trong đó có:

+ 08 tập thể được phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVTND lần thứ hai, gồm: (1) Lực lượng BDBP; (2) ĐBP cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị, BDBP tỉnh Lạng Sơn; (3) ĐBP Cù Bai, BDBP tỉnh Quảng Trị; (4) Trạm kiểm soát Cửa Hội, ĐBP cửa khẩu cảng Cửa Lò, BDBP tỉnh Nghệ An; (5) ĐBP Pha Long, BDBP tỉnh Lào Cai; (6) ĐBP Pò Hèn, BDBP tỉnh Quảng Ninh; (7) ĐBP Cầu Ván, BDBP tỉnh Đồng Tháp; (8) ĐBP cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, BDBP tỉnh Hà Tĩnh;

+ 47 tập thể, 06 cá nhân được phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVTND trong thời kỳ đổi mới;

- 10.810 lượt tập thể và cá nhân được tặng thưởng Huân chương Quân công, Huân chương Chiến công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động;

- 17.059 lượt đơn vị và cá nhân được tặng cờ thi đua, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ Quốc phòng, của các ban, bộ, ngành Trung ương; hàng trăm nghìn lượt tập thể, cá nhân được công nhận các danh hiệu: Đơn vị Quyết thắng, đơn vị tiên tiến, tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc; chiến sĩ thi đua toàn quân, chiến sĩ giỏi, chiến sĩ tiên tiến, lao động tiên tiến và nhiều phần thưởng cao quý khác.

II. 35 NĂM THỰC HIỆN NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN

A. SỰ RA ĐỜI CỦA NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN

Quán triệt đường lối, quan điểm của Đảng; tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò, sức mạnh Nhân dân “*Để trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong*”. Để hoàn thành được nhiệm vụ, BDBP phải dựa vào dân, xây dựng nền biên phòng toàn dân vững chắc, cùng với cấp uỷ, chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động và tổ chức cho Nhân dân tham gia vào sự nghiệp quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, luôn đoàn kết, gắn bó mật thiết với Nhân dân với phương châm “*đồng bào các dân tộc là anh em ruột thịt*”. BDBP đã tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng và các cấp uỷ, chính quyền địa phương, huy động được sức mạnh tổng hợp, mọi nguồn lực cho nhiệm vụ bảo vệ biên giới quốc gia và xây dựng biên giới vững mạnh. Từ thực tiễn hiệu quả của phong trào quần chúng Nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới, ngày 22/02/1989, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 16/HĐBT về tổ chức Ngày Biên phòng trong cả nước, bắt đầu từ ngày 03/3/1989. Tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI ngày 17/6/2003 đã thông qua Luật Biên giới Quốc gia, trong đó xác định lấy ngày 03/3 hàng năm là Ngày Biên phòng toàn dân. Tại Điều 23, Luật Biên phòng Việt Nam năm 2020 tiếp tục khẳng định: “Ngày 03 tháng 3 hàng năm là ngày truyền thống của BDBP, Ngày Biên phòng toàn dân”.

B. KẾT QUẢ 35 NĂM THỰC HIỆN NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN

1. Nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của Nhân dân các dân tộc, của cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia

Thực hiện Quyết định số 16/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) các ban, bộ, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến các địa phương, nhất là các tỉnh, thành phố có biên giới, bờ biển đã quán triệt, triển khai nghiêm túc hiệu quả 5 nội dung của Ngày Biên phòng toàn dân; cán bộ, đảng viên, quần chúng và Nhân dân hiểu rõ vị trí, ý nghĩa, nội dung, tầm quan trọng của việc thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị (khóa XII) về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia xác định: Quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, của cả hệ thống chính trị và cả nước; dựa vào dân, lấy dân làm gốc, Nhân dân là chủ thể, *“mỗi người dân biên giới là một cột mốc sống”*. Qua tuyên truyền, giáo dục đã phát huy trách nhiệm và sức mạnh của Nhân dân cả nước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới, nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của Nhân dân, cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia; nâng cao hiệu quả phong trào quần chúng Nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới ở các địa phương.

Các ban, bộ, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương, nhất là các tỉnh, thành phố có biên giới, bờ biển đã đề ra chủ trương, biện pháp, chương trình phối hợp, hiệp đồng đạt hiệu quả thiết thực, huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp Nhân dân hướng về biên giới, hải đảo, nhằm tập trung ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, củng cố quốc phòng - an ninh vùng biên giới, hải đảo. Nhiều chương trình phối hợp với BDBP đạt hiệu quả thiết thực, như: Chương trình phối hợp với Bộ Y tế về quân dân y, chương trình phối hợp với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam *“Vận động phụ nữ các dân tộc biên giới, hải đảo”*, *“Đồng hành cùng phụ nữ biên cương”*; chương trình phối hợp với Bộ Giáo dục - Đào tạo về *“Phổ cập giáo dục tiểu học và chống mù chữ”*; chương trình phối hợp với Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch) về *“Đẩy mạnh hoạt động văn hóa - thể thao ở miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở biên giới”*; chương trình *“Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình trên tuyến biên giới, biển đảo giai đoạn 2023 - 2028”*; chương trình phối hợp với Ủy ban Dân tộc về *“Tăng cường vận động đồng bào các dân tộc phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới”*; chương trình phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam về *“Vận động nông dân các dân tộc vùng biên giới, ven biển, hải đảo đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, bảo vệ biên giới Tổ quốc”* và nhiều chương trình phối hợp với Bộ Công an, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn), Tổng cục Hải quan, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam, các đơn vị trong toàn quân để triển khai các chương trình quốc gia về phòng, chống tội phạm, nhất là

chống buôn bán ma túy, tiền giả, phụ nữ và trẻ em qua biên giới; cứu hộ, cứu nạn, giải quyết việc làm; phủ sóng phát thanh, truyền hình, bảo vệ tài nguyên môi trường... trên các tuyến biên giới, biển, đảo, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân trên phạm vi cả nước.

Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp cụ thể hóa nội dung Ngày Biên phòng toàn dân gắn với nội dung Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư” nên các hoạt động tuyến sau hướng về tuyến trước; phong trào nhận kết nghĩa, đỡ đầu các xã, phường biên giới, hải đảo và các đồn biên phòng đã được cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, các địa phương trong cả nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp tổ chức thực hiện ngày càng tốt hơn, tiêu biểu là: Cuộc vận động “Nghĩa tình biên giới, hải đảo”, “Mái ấm cho người nghèo nơi biên giới, hải đảo”. Nhiều địa phương đã có các hoạt động phong phú như: Ủng hộ kinh phí, vật tư, xây hàng trăm công trình dân sinh, nhà ở, nhà bán trú dân nuôi cho các cháu học sinh vùng sâu, vùng xa; hàng ngàn ngôi nhà và hàng chục ngàn con bò giống cho đồng bào nghèo nơi biên giới, hải đảo. Hàng năm có hàng trăm đoàn các cấp, các ngành tới thăm hỏi, tặng quà quân và dân biên giới, biển, đảo và cán bộ, chiến sĩ biên phòng khắc phục khó khăn, gian khổ, yên tâm, kiên trì bám trụ, đấu tranh giữ vững độc lập chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới Tổ quốc trong mọi tình huống.

2. Tăng cường đoàn kết hiệp đồng chiến đấu và giúp đỡ lẫn nhau giữa BDBP và Nhân dân, giữa BDBP với các lực lượng khác

Trong đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước cũng như trong xây dựng và bảo vệ biên giới, đồng bào các dân tộc nơi biên giới, biển, đảo luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, một lòng, một dạ theo Đảng; luôn thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi để BDBP thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao, nhất là trong đấu tranh phòng, chống âm mưu, thủ đoạn phá hoại, vi phạm chủ quyền lãnh thổ của các đối tượng, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển với các nước láng giềng... Qua thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân, các địa phương đã xuất hiện nhiều mô hình, chương trình, phong trào tiêu biểu của quần chúng Nhân dân bảo vệ an ninh biên giới Tổ quốc, các hình thức an ninh tự quản tại cộng đồng thôn, bản, làng, xã, giữ gìn trật tự địa bàn, như: Phong trào “Quần chúng tham gia tự quản đường biên, cột mốc và an ninh trật tự xóm, bản khu vực biên giới”, phong trào “Thanh niên xung kích bảo vệ đường biên”, phong trào “Người phụ nữ vì biên giới”, phong trào “Thôn xóm bình yên, gia đình hòa thuận”, phong trào “Già làng, trưởng bản gương mẫu”, phong trào “Xóa đói giảm nghèo”, phong trào “Phủ xanh đất trống, đồi trọc”, phong trào “Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học cho con em các dân tộc”, phong trào “Tổ tàu thuyền đoàn kết, an toàn vựa khơi bám biển”, “Bến bãi văn hóa”, phong trào “Họ đạo gương mẫu”; Phong trào “Toàn dân tham gia phòng, chống dịch Covid-19 và xuất nhập cảnh trái phép” ...

Xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của tất cả các ngành, các cấp, các đoàn thể và của cả hệ thống chính trị; trong đó, BĐBP là lực lượng nòng cốt, chuyên trách. Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, cán bộ, chiến sĩ BĐBP luôn nhận thức sâu sắc vai trò tham mưu chủ trì, nòng cốt, chuyên trách của mình trong sự nghiệp xây dựng nền biên phòng toàn dân; ngày đêm lăn lộn xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, kiên trì bám dân, bám địa bàn, gắn bó với đồng bào các dân tộc. Các đơn vị BĐBP đã tích cực, chủ động tham mưu, phối hợp với cấp uỷ, chính quyền địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả nhiều chương trình phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng - an ninh ở vùng biên giới; cùng với các bộ, ban, ngành tham mưu thúc đẩy việc thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân phát triển sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân cả nước.

Cùng với công tác tuyên truyền, vận động quần chúng và tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên biên giới, BĐBP đã chủ động tham mưu đề xuất và cùng với cấp uỷ, chính quyền địa phương xây dựng, củng cố cơ sở chính trị ở các xã, phường, thị trấn biên giới, biển, đảo ngày càng vững mạnh; chăm lo bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ tại chỗ, bổ sung kiện toàn bộ máy đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng; xây dựng “thế trận lòng dân” ở khu vực biên giới. Hiện nay, có **289** “Cán bộ tăng cường xã quân hàm xanh” giữ các vị trí chủ chốt tại các xã biên giới đặc biệt khó khăn và **2.458** đảng viên các Đồn Biên phòng về tham gia sinh hoạt tại các chi bộ thôn, bản; **8.983** đảng viên ở các Đồn Biên phòng phụ trách **37.708** hộ gia đình ở khu vực biên giới. Các tỉnh, thành uỷ đã ra quyết định chuẩn y, chỉ định **151** đồng chí tham gia cấp uỷ cấp huyện, **482** đồng chí tham gia cấp uỷ cấp xã; góp phần bồi dưỡng, giới thiệu hàng nghìn thanh niên ưu tú người dân tộc vào Đảng, xóa gần **600** thôn, bản trắng về đảng viên. Từ đó, vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, năng lực quản lý điều hành của chính quyền các xã biên giới ngày càng được nâng cao, các đoàn thể hoạt động có nền nếp, từng bước phát huy được sức mạnh tổng hợp trong phát triển kinh tế - xã hội và củng cố quốc phòng - an ninh ở địa phương; hàng năm tỷ lệ xã, phường biên giới, biển, đảo có phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tốt đều tăng, tỷ lệ yếu kém giảm đi rõ rệt.

Hàng trăm “Thầy giáo quân hàm xanh” đã mở gần **1.000** lớp xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học cho trên **10.000** học viên. Thực hiện chương trình “Nâng bước em tới trường - Con nuôi đồn Biên phòng”, hằng năm, toàn lực lượng hỗ trợ **500.000,đ/tháng/cháu** đến hết năm học lớp 12 cho hơn **3.000** học sinh ở khu vực biên giới (trong đó, có **75** cháu của Lào và **100** cháu của Campuchia); từ năm 2018 đến nay các đơn vị nhận nuôi **388** em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong chương trình “Con nuôi đồn biên phòng”. Năm 2022 thực hiện Dự án “Cán bộ, chiến sĩ Quân đội nâng bước em tới trường” các đơn vị BĐBP đã nhận nuôi **205** học sinh, nhận hỗ trợ **2.433** học sinh với tổng kinh phí hỗ trợ trên **12,5** tỷ đồng. Hàng trăm “Thầy thuốc quân hàm xanh” thường xuyên túc trực, khám chữa bệnh, cấp phát thuốc miễn phí cho người dân trên biên giới. Hàng ngàn “Cán bộ khuyến nông quân hàm xanh” tham gia cùng chính quyền địa phương và bà con chuyển dịch cơ cấu nông, lâm nghiệp gắn với xây dựng nông

thôn mới, tăng cường trồng và bảo vệ rừng, tạo vành đai xanh biên giới... những việc làm ý nghĩa đó đã và đang lan tỏa sâu rộng trong cả nước.

3. Không ngừng củng cố và phát triển tinh thần đoàn kết, hữu nghị giữa Nhân dân hai bên biên giới chống mọi hành vi xâm phạm biên giới quốc gia

Quán triệt quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng, BDBP đã chủ động tham mưu cho Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng thực hiện tốt các hoạt động đối ngoại quốc phòng, thực hiện đối ngoại biên phòng, hướng dẫn và phối hợp tổ chức các hoạt động đối ngoại Nhân dân, thông qua đó để duy trì thực hiện nghiêm các hiệp định, quy chế biên giới, tham gia giải quyết tốt các sự kiện nảy sinh trên biên giới, biển, đảo; nhất là trong phối hợp đấu tranh với các hành vi phá hoại tinh đoàn kết hữu nghị giữa Nhân dân nước ta với Nhân dân các nước láng giềng: phòng, chống các loại tội phạm; phối hợp tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn.... Trong lĩnh vực đấu tranh bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới, các đơn vị BDBP đã bám sát phương châm vừa hợp tác, vừa đấu tranh; thường xuyên vận dụng tổng hợp các biện pháp công tác biên phòng, thông qua hoạt động Ngày Biên phòng toàn dân để phát huy sức mạnh của quần chúng tại chỗ, đẩy lùi nhiều hoạt động lấn chiếm biên giới, xâm canh, xâm cư, xâm phạm chủ quyền lãnh thổ, không để xảy ra căng thẳng, đối đầu trên biên giới; góp phần hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc; hoàn thành Dự án Tăng dày, tôn tạo hệ thống mốc quốc giới biên giới Việt Nam - Lào; đẩy nhanh tiến độ phân giới tuyến Việt Nam - Campuchia. Đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả nhiều vụ xuất, nhập cảnh trái phép qua biên giới; xua đuổi, bắt giữ hàng nghìn tàu thuyền nước ngoài vi phạm chủ quyền vùng biển nước ta. Tích cực làm tham mưu và tham gia cùng địa phương giải quyết kịp thời các điểm nóng, mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân; tham mưu cho Bộ Quốc phòng ký kết giữa Bộ Quốc phòng và Bộ Công an Trung Quốc về giao lưu Biên phòng 03 cấp Việt Nam - Trung Quốc, ký kết và duy trì có hiệu quả hoạt động Giao lưu Công tác chính trị với Cục Quản lý Di dân Quốc gia, Bộ Công an Trung Quốc; ký kết với Bộ An ninh Lào; ký kết với Bộ Tư lệnh Lục quân, Bộ An ninh, Tổng cục Di trú Campuchia. Đẩy mạnh giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới ở các cấp với các nước láng giềng Trung Quốc, Lào, Campuchia; tổ chức kết nghĩa "Đồn - Trạm hữu nghị, biên giới bình yên, cửa khẩu hài hòa"; kết nghĩa cụm dân cư "bản bản" hai bên biên giới... tham mưu cho Bộ Quốc phòng ký kết 57 văn bản hợp tác quốc tế trong lĩnh vực Biên phòng và phối hợp quản lý, bảo vệ biên giới; quản lý, kiểm soát cửa khẩu; đấu tranh phòng, chống ma túy và tội phạm; bảo đảm an ninh, trật tự khu vực biên giới với các nước láng giềng Trung Quốc, Lào và Campuchia; ký kết với các ban, bộ, ngành Trung ương, chính quyền địa phương, các cơ quan Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh các Quân khu; phối hợp với lực lượng chức năng liên quan của các nước láng giềng thực hiện, triển khai đối ngoại Biên phòng hai bên biên giới. Chỉ đạo Bộ Chỉ huy BDBP 25 tỉnh biên giới đất liền tổ chức ký kết 517 Biên bản hợp tác thuộc lĩnh vực biên phòng với 60 đại diện lực lượng quản lý, bảo vệ biên giới

tương ứng (cấp tỉnh) của Trung Quốc, Lào và Campuchia⁶. Tổ chức kết nghĩa giữa 188 cặp/265 Đồn Biên phòng với các đồn, đại đội BDBP và Chi đội, Trạm kiểm tra Biên phòng xuất, nhập cảnh các nước láng giềng⁷; tham mưu cho chính quyền địa phương tổ chức kết nghĩa được 207 cặp cụm dân cư hai bên biên giới⁸, góp phần giữ vững ổn định chính trị khu vực biên giới, vùng biển.

Tích cực, chủ động tham gia, phối hợp với cơ quan chức năng Bộ Quốc phòng và các lực lượng liên quan thực hiện: 07 lần “Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Trung Quốc”; 01 lần giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia; 03 lần “Giao lưu biên cương thăm tình hữu nghị”; Chương trình giao lưu hữu nghị biên giới với Lào, Campuchia cấp Bộ Tư lệnh, Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh; Giao lưu công tác chính trị với Công an Biên phòng Trung Quốc ở từng cấp, phù hợp, hiệu quả. Thông qua các hoạt động giao lưu biên giới, mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị, phối hợp công tác giữa Quân đội nói chung, BDBP nói riêng với Quân đội, lực lượng vũ trang, lực lượng quản lý, bảo vệ biên giới các nước láng giềng được củng cố vững chắc, phát triển tốt đẹp; có sức lan tỏa tích cực, ảnh hưởng sâu, rộng trong và ngoài nước, nhất là với các cấp chính quyền địa phương, Nhân dân hai bên biên giới.

4. Đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ trung tâm và đột xuất của các địa phương

Những năm qua, BDBP đã tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương phối hợp chặt chẽ các ban, ngành, đoàn thể tích cực tham gia thực hiện nhiều chủ trương, chính sách về đầu tư phát triển kinh tế, xã hội như Chương trình 133, Chương trình 135, Chương trình xây dựng trung tâm cụm xã ở biên giới, hải đảo; phủ sóng phát thanh, truyền hình các xã biên giới được tăng dần với số vốn hàng nghìn tỷ đồng đã mang lại hiệu quả thiết thực trên nhiều mặt, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân; nâng cao mức sinh hoạt, hưởng thụ văn hoá của Nhân dân các dân tộc, từng bước đẩy lùi các tệ nạn mê tín, dị đoan, các hủ tục lạc hậu; xây dựng được hàng nghìn làng, bản văn hoá, gia đình văn hóa, tăng cường củng cố đoàn kết toàn dân tộc, nổi bật là:

- Công tác khuyến nông, khuyến lâm cho các xã biên giới; bồi dưỡng cán bộ vận động quần chúng về kiến thức khởi sự doanh nghiệp nhỏ; tập huấn kiến thức phát triển kinh tế hộ cho hàng chục ngàn gia đình, góp phần giúp nhiều hộ gia đình, đoàn viên, thanh niên thoát nghèo, hình thành các doanh nghiệp nhỏ và vừa sản xuất kinh doanh có hiệu quả ở khu vực biên giới.

- Tham mưu cho các địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu vật nuôi, cây trồng; xây

⁶ Trung Quốc: 04 Lực lượng (02 BDBP Quân khu Quảng Tây, Quân khu tỉnh Vân Nam/Nay thuộc Chiến khu miền Nam; 02 Tổng Trạm KSBP XNC tỉnh Quảng Tây, tỉnh Vân Nam) và 08 Đại diện Biên giới; Lào: 20 Lực lượng (Bộ Chỉ huy Quân sự và Ty An ninh 10 tỉnh biên giới Việt Nam-Lào); Campuchia: 28 Lực lượng (Tiểu khu Quân sự; Ty Công an; BCH Hiến binh 09 tỉnh biên giới Việt Nam - Campuchia) và Cục Công an Biên giới Thủy Campuchia với BDBP tỉnh Kiên Giang.

⁷ Trong đó, tuyến Việt Nam-Trung Quốc: 82 cặp; tuyến Việt Nam-Lào: 71 cặp; tuyến Việt Nam-Campuchia: 32 cặp.

⁸ Trong đó, tuyến Việt Nam-Trung Quốc: 59 cặp; tuyến Việt Nam-Lào: 103 cặp; tuyến Việt Nam-Campuchia: 45 cặp.

dựng các mô hình kinh tế trang trại, vườn đồi, chăn nuôi gia súc phát triển; đẩy mạnh các phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi gắn với xóa đói, giảm nghèo; tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm dần, cơ bản xóa được đói, góp phần duy trì tốc độ giảm nghèo chung của cả nước.

- Các đơn vị BDBP tích cực tham gia xóa mù chữ, tỷ lệ người mù chữ giảm dần, các xã biên giới đều đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học; nhiều nơi đang triển khai phổ cập trung học cơ sở và hình thành các trung tâm giáo dục cộng đồng chống tái mù chữ, mở mang kiến thức, phát triển dân trí. Hệ thống trường học các xã được củng cố, đầu tư xây dựng cơ bản, xóa được các thôn, bản trắng về giáo dục, bảo đảm tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường đạt trên 97%; đội ngũ giáo viên được bố trí tăng cường đến các thôn, bản; chất lượng đào tạo học sinh ngày một cao, nhiều trường trung học phổ thông, trường dân tộc nội trú có học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố; công tác cử tuyển được thực hiện đúng chính sách quy định, bảo đảm đối tượng. Các cơ sở y tế xã, thôn, bản được củng cố xây dựng, tăng cường đội ngũ y bác sỹ, trang bị thêm dụng cụ y tế, thuốc chữa bệnh; thực hiện tốt chính sách miễn giảm phí chữa bệnh cho người nghèo, vùng núi, vùng sâu và các chương trình kế hoạch hoá gia đình, tiêm chủng mở rộng, phòng, chống dịch bệnh, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", các hoạt động xây dựng nhà đại đoàn kết, nhà tình nghĩa, nhà tình thương, chăm lo giúp đỡ các gia đình chính sách, công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn... được triển khai hiệu quả.

Cùng với công tác tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân, những năm qua các đơn vị BDBP đã chủ động tham mưu đề xuất cấp uỷ, chính quyền địa phương có kế hoạch bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ tại chỗ, củng cố kiện toàn bộ máy Đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng, phát huy được sức mạnh tổng hợp, thực hiện tốt cơ chế "Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, các cơ quan chức năng Nhân dân làm chủ" trong thực hiện các chủ trương củng cố an ninh, quốc phòng ở địa phương.

5. Thực hiện tốt công tác khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có nhiều công lao, thành tích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới

Qua 35 năm thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân, hàng nghìn tập thể tỉnh, thành phố, quận, huyện, xã, phường, thị trấn, doanh nghiệp và cá nhân đã có công đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới Tổ quốc; tham gia xây dựng lực lượng BDBP vững mạnh; được Nhà nước, Chính phủ, Bộ Quốc phòng và Bộ Tư lệnh BDBP, UBND các tỉnh, thành phố và quận, huyện tặng thưởng nhiều huân chương, bằng khen, giấy khen, kỷ niệm chương. Tiêu biểu như:

- Quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì. Cán bộ và Nhân dân xã Tú Mịch, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; Nông trường Rạng Đông, Sở NN&PTNT tỉnh Nam Định; Cán bộ, Nhân dân phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; cán bộ, Nhân dân và lực lượng vũ trang huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; cán bộ,

Nhân dân và lực lượng vũ trang huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh cùng nhiều cá nhân được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc.

- Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Bằng khen cho: Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng; cán bộ và Nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Tổng đội Thanh niên xung phong 2, tỉnh Nghệ An; cán bộ và Nhân dân xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang; cán bộ và Nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk; cán bộ, Nhân dân, lực lượng vũ trang huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; cán bộ, Nhân dân, lực lượng vũ trang huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; cán bộ, Nhân dân, lực lượng vũ trang huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; cán bộ, Nhân dân, lực lượng vũ trang huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; cán bộ, Nhân dân, lực lượng vũ trang thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; UBND Phường Tam Quan Nam, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định; Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk và hàng trăm cá nhân được tặng thưởng Bằng khen.

- Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh BDBP và UBND các tỉnh, thành phố; UBND các Quận, huyện các tỉnh biên giới tặng hàng ngàn bằng khen, giấy khen cho các cá nhân, tập thể vì có thành tích xuất sắc trong thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân.

III. TRUYỀN THÔNG VỀ VANG CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ kính yêu, trực tiếp là Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an; Đảng ủy Quân sự Trung ương (Quân ủy Trung ương), Bộ Quốc phòng, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giúp đỡ tận tình của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp và sự đùm bọc của đồng bào các dân tộc khu vực biên giới, biên đảo; trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BDBP đã không ngừng kế thừa và phát huy bản chất tốt đẹp, truyền thống về vang của Đảng, của dân tộc, của Quân đội nhân dân và Công an nhân dân để xây dựng nên truyền thống tốt đẹp của BDBP, tiêu biểu là:

1. Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với Nhân dân, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong mọi tình huống

Bộ đội Biên phòng là thành phần của Quân đội nhân dân Việt Nam, công cụ bạo lực sắc bén của Đảng và Nhà nước, lực lượng nòng cốt, chuyên trách quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, khu vực biên giới; BDBP thực hiện quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh, đối ngoại và chủ trì, phối hợp với cơ quan tổ chức duy trì an ninh, trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới, cửa khẩu theo qui định của pháp luật. BDBP luôn lấy mục tiêu cách mạng của Đảng, của dân tộc làm lý tưởng và mục tiêu phấn đấu. Cán bộ, chiến sĩ BDBP thường xuyên nêu cao tinh thần khắc phục khó khăn, gian khổ, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, góp phần xứng đáng vào thắng lợi chung của đất nước trong từng giai đoạn cách mạng. Trong suốt quá trình xây dựng, trưởng thành, lớn mạnh như ngày nay và mãi về sau, BDBP luôn kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm đường lối của Đảng làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động của mình. Đồng thời quán triệt, thực

hiện nghiêm túc quan điểm, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng để xây dựng BDBP vững mạnh toàn diện theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại; thường xuyên bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với BDBP.

2. Cảnh giác, mưu trí, dũng cảm trong chiến đấu, chủ động sáng tạo trong công tác, quyết thắng mọi kẻ thù và các loại tội phạm, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao

Cuộc đấu tranh bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới, biển, đảo Tổ quốc luôn diễn ra hết sức quyết liệt và phức tạp; cán bộ, chiến sĩ BDBP thường xuyên hoạt động độc lập, phân tán nhỏ lẻ, ở những nơi khó khăn, gian khổ nhất, xa sự chỉ huy, chỉ đạo; trực tiếp tiếp xúc với nhiều thành phần xã hội, nhiều dân tộc thiểu số, tôn giáo khác nhau; các phần tử phản động, các loại tội phạm ở trong nước và ngoài nước với nhiều thủ đoạn hoạt động hết sức tinh vi, thâm độc và xảo quyệt. Vì vậy, đòi hỏi mọi cán bộ, chiến sĩ BDBP phải mưu trí, dũng cảm, có tinh thần chủ động, quyết đoán, linh hoạt sáng tạo trong công tác, chiến đấu, tìm ra những giải pháp xử lý tối ưu, phù hợp với biên chế, trang bị, hoàn cảnh và điều kiện thực tế của đơn vị, đem lại hiệu quả công tác cao nhất. Áp dụng các đối sách nghiệp vụ phù hợp với từng loại đối tượng, địa bàn; sử dụng linh hoạt các biện pháp công tác biên phòng với các hình thức đấu tranh chính trị, quân sự... để tạo ra sức mạnh tổng hợp, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, trong mọi tình huống.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của tình hình và nhiệm vụ vẻ vang của BDBP đã xuất hiện nhiều tấm gương nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng trong chiến đấu, chủ động sáng tạo trong đấu tranh chống các loại tội phạm, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Đó là những trận đánh xuất quỷ, nhập thần của các chiến sĩ an ninh vũ trang trong thời kỳ đấu tranh giải phóng miền Nam; với chiến công hiển hách của cán bộ, chiến sĩ các đơn vị tuyến biên giới phía Bắc và Tây Nam trong 02 cuộc chiến tranh biên giới; nhiều đồng chí đã chiến đấu đến hơi thở cuối cùng để giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc; đó là tinh thần mưu trí, dũng cảm trong đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy, tội phạm mua bán người; tinh thần mưu trí, dũng cảm cứu tính mạng, cứu tài sản của Nhân dân trong phòng, chống thiên tai, lụt bão, cứu hộ, cứu nạn...

Thực tiễn 65 năm qua, lớp lớp cán bộ, chiến sĩ BDBP luôn nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng và ý chí "quyết chiến, quyết thắng" của Quân đội nhân dân Việt Nam, đoàn kết gắn bó máu thịt với Nhân dân, xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ biên giới, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa. Nhiều đồng chí đã hy sinh anh dũng trong chiến đấu bảo vệ biên giới, trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, trong giúp đỡ Nhân dân và bạn bè quốc tế; nhiều đồng chí không quản ngại khó khăn, gian khổ xung phong lên biên giới công tác, coi đồn là nhà, biên giới là quê hương của mình, tình nguyện gắn bó cả cuộc đời với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên cương Tổ quốc.

3. Gắn bó máu thịt với Nhân dân; đoàn kết, phối hợp chặt chẽ với các ngành, các lực lượng; phát huy sức mạnh tổng hợp trong xây dựng và bảo vệ biên giới

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc lời dạy của Bác Hồ tại Lễ thành lập CANDVT ngày 28/3/1959: "...*chúng ta phải dựa vào dân. Nhất là Công an Biên phòng ở những nơi đồng bào thiểu số, phải chú ý đến phong tục, tập quán của đồng bào, luôn giúp đỡ, giáo dục đồng bào, làm cho đồng bào tin yêu, phục cán bộ thì đồng bào sẽ hết sức giúp đỡ, có khi hy sinh cả cho ta*". Trải qua 65 năm, xây dựng, chiến đấu trường thành, cán bộ, chiến sĩ BDBP luôn nhận thức sâu sắc vai trò to lớn của quần chúng, Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới. Với phương châm "Đồng là nhà, biên giới là quê hương, đồng bào các dân tộc là anh em ruột thịt", cán bộ, chiến sĩ BDBP luôn kiên trì bám dân, bám địa bàn, tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đồng thời chủ động tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương và phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể, các lực lượng đứng chân trên địa bàn biên giới, tham gia xây dựng, củng cố hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, mang ánh sáng văn hóa của Đảng tới các bản, làng vùng sâu, vùng cao biên giới, hải đảo.

4. Đoàn kết thống nhất, trên dưới một lòng, đồng cam cộng khổ, vượt mọi khó khăn; thực hiện "liêm, chính, kiệm, cần", xây dựng lực lượng ngày càng vững mạnh

Cán bộ, chiến sĩ BDBP xuất thân từ nhiều miền quê khác nhau nhưng cùng chung một mục tiêu, lý tưởng chiến đấu, cùng được tiếp thu bản chất, truyền thống tốt đẹp của Đảng, của dân tộc, của Quân đội nhân dân và Công an nhân dân... Mặt khác, lại luôn được rèn luyện, thử thách trong điều kiện chiến đấu, công tác hết sức khó khăn, gian khổ nên đã sớm hình thành tinh thần đoàn kết nội bộ, trên dưới một lòng, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau như anh em một nhà, cùng nhau thực hiện "liêm, chính, kiệm, cần" xây dựng BDBP vững mạnh toàn diện. Đó chính là yếu tố tạo nên sức mạnh chính trị, tinh thần trong chiến đấu và công tác, trở thành nét đẹp truyền thống quý báu của BDBP ngay từ những ngày đầu thành lập lực lượng.

Hiện nay, trước những khó khăn, thử thách nhiều mặt ở cả trong và ngoài nước, dù đóng quân ở vùng sâu, vùng xa, vùng cao biên giới, hải đảo, đời sống ở đơn vị và hậu phương gia đình còn nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng đại đa số cán bộ, chiến sĩ đã giữ gìn và phát huy tốt phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của người quân nhân cách mạng, của "Bộ đội Cụ Hồ"; luôn vững vàng nơi đầu sóng ngọn gió, kề vai sát cánh bên nhau trên tình thương yêu đồng chí, đồng đội, trên dưới một lòng, đồng tâm hiệp lực, lập công tập thể, tạo nên sức mạnh nội lực vượt qua mọi thử thách, hy sinh, chiến đấu và công tác với tinh thần sáng tạo, có kỷ luật, có kỹ thuật và năng suất, chất lượng, hiệu quả; nêu cao ý thức "cần, kiệm, liêm, chính", thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, quản lý, sử dụng tốt vũ khí, trang bị, kỹ thuật, tích cực tăng gia sản xuất, tổ chức tốt đời sống vật chất, tinh thần, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, bảo vệ vững

chắc từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc. Tinh thần đồng chí, đồng đội, ý thức cộng đồng trách nhiệm của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ không chỉ thể hiện khi còn trong quân ngũ, mà còn được duy trì và phát huy cả khi đã chuyển ngành, nghỉ hưu, hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương... Đó chính là những phẩm chất cao đẹp của người chiến sĩ Biên phòng đã được tôi luyện trong môi trường công tác, chiến đấu đầy khó khăn, gian khổ, nguy hiểm.

5. Tăng cường đoàn kết quốc tế, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển với các nước láng giềng

Đoàn kết quốc tế là một trong những tư tưởng cơ bản của đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta. Tư tưởng đó luôn là sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình xây dựng, bảo vệ đất nước có ý nghĩa chiến lược sâu sắc đối với sự tồn vong, hưng thịnh của đất nước nói chung và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ biên giới nói riêng. Quản lý, bảo vệ biên giới vừa phải thực hiện tốt nguyên tắc giữ vững chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, vừa phải giữ được đoàn kết quốc tế, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng, tạo môi trường hòa bình để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Quán triệt tinh thần đó, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BĐBP luôn nhận thức sâu sắc nhiệm vụ đoàn kết quốc tế, quan hệ đối ngoại, thực hiện đúng đắn quan điểm, đường lối, phương châm, nguyên tắc đối ngoại của Đảng, Nhà nước, nhất là trong thời kỳ hội nhập quốc tế hiện nay.

Thực hiện tốt công tác đối ngoại quốc phòng, đối ngoại biên phòng và đối ngoại Nhân dân. Xây dựng đoàn kết với các lực lượng chức năng và Nhân dân biên giới các nước láng giềng, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; góp phần quan trọng xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân vững mạnh ở KVBG, biển đảo. Bám sát thực tiễn địa bàn KVBG, chủ động, sáng tạo trong công tác; BĐBP đã quán triệt và cụ thể hóa đường lối đối ngoại của Đảng bằng việc làm thiết thực và hiệu quả như: Chương trình “Giao lưu hữu nghị biên giới”; “Giao lưu Biên cương thăm tình hữu nghị”; “Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Trung Quốc”; “Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia”; “Giao lưu công tác chính trị giữa BĐBP Việt Nam và Cục Quản lý Di dân Quốc gia Bộ Công an Trung Quốc”; BĐBP các tỉnh biên giới Việt Nam - Campuchia luân phiên phối hợp tổ chức chương trình “Biên giới khúc tình ca”; mô hình “Kết nghĩa hai bên biên giới”; Kết nghĩa “Đồn - Trạm hữu nghị”; Chương trình “Giao lưu sĩ quan trẻ Biên phòng Việt Nam - Lào”; “Giao lưu sĩ quan trẻ Biên phòng Việt Nam - Campuchia”; chỉ đạo tổ chức “Giao lưu sĩ quan trẻ Biên phòng” giữa Bộ Chỉ huy BĐBP các tỉnh Sơn La, Thanh Hóa với Bộ Chỉ huy Quân sự các tỉnh Hòa - phăn, Lào...

Mặc dù các thế lực thù địch luôn lợi dụng tình hình, đặc điểm tâm lý và lịch sử của các dân tộc ở khu vực biên giới để xuyên tạc, chia rẽ nội bộ các dân tộc, chia rẽ Nhân dân ta với nhân dân các nước láng giềng và bạn bè quốc tế nhưng cán bộ, chiến sĩ BĐBP luôn kiên định vững vàng, thực hiện đúng đắn đường lối đối ngoại của Đảng, vừa mềm dẻo về phương pháp, vừa kiên quyết về nguyên tắc, giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc. Mỗi khi làm

việc hoặc tiếp xúc với người nước ngoài, với Nhân dân và lực lượng bảo vệ biên giới, cửa khẩu các nước láng giềng, cán bộ, chiến sĩ BDBP luôn giữ vững tư thế tác phong, thái độ văn minh, lịch sự, hữu nghị, thiện chí với Nhân dân các nước láng giềng, góp phần phục vụ đắc lực đường lối, chính sách đối ngoại mở rộng của Đảng, Nhà nước ta, đồng thời luôn trân trọng giữ gìn tình hữu nghị, đoàn kết, thủy chung trong sáng về sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn và tình cảm thiện chí của Nhân dân các nước láng giềng và bạn bè quốc tế.

Phần thứ hai

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG 65 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG; 35 NĂM NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Những năm tới, trên thế giới, hòa bình, hợp tác và hội nhập quốc tế là xu hướng chủ đạo, nhưng tiềm ẩn nhiều nhân tố gây mất ổn định, diễn biến nhanh, khó lường; chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, tranh chấp tài nguyên, chủ quyền lãnh thổ, xung đột sắc tộc, tôn giáo, hoạt động can thiệp, lật đổ, ly khai khủng bố; các yếu tố an ninh phi truyền thống sẽ diễn biến phức tạp, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của các nước như: Tội phạm có tổ chức, có vũ trang, tội phạm công nghệ cao, tội phạm xuyên quốc gia; vấn đề biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, an ninh lương thực, an toàn thực phẩm và bệnh dịch... Khu vực Đông Nam Á tiếp tục phát triển năng động, nhưng vấn đề chủ quyền biên giới, lãnh thổ, nhất là trên Biển Đông sẽ diễn biến phức tạp hơn. Tình hình chính trị - xã hội của đất nước cơ bản ổn định, tiềm lực kinh tế tiếp tục phát triển, quốc phòng, an ninh được củng cố, tăng cường. Tuy nhiên, nền kinh tế còn nhiều khó khăn, thách thức.

Trên một số tuyến, địa bàn biên giới sẽ diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch, phản tử cơ hội chính trị trong, ngoài nước tiếp tục đẩy mạnh chiến lược "diễn biến hòa bình", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" và thực hiện âm mưu "phi chính trị hóa Quân đội". Hoạt động của các loại tội phạm ngày càng tinh vi, xảo quyệt, manh động hơn, nhất là tội phạm về ma túy, buôn bán vũ khí, mua bán người, buôn lậu và gian lận thương mại có tổ chức, xuyên biên giới. Cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền trên biển của quân và dân ta sẽ còn lâu dài, khó khăn; thiên tai, dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, đời sống của một bộ phận Nhân dân và lực lượng vũ trang, nhất là các đơn vị, địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo còn gặp nhiều khó khăn.

Tình hình trên đặt ra cho công tác bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới ngày càng toàn diện, nặng nề và phức tạp, đòi hỏi những yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới ngày càng cao. Phát huy truyền thống 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, cán bộ, chiến sĩ BDBP tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, nắm vững thời cơ, vượt qua thách thức, quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân giao phó; bảo vệ vững chắc toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia trong mọi tình huống.

I. PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG 65 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI

1. Quán triệt sâu sắc nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, thực hiện tốt chức năng tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng về nhiệm vụ công tác biên phòng và xây dựng BDBP; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng giải quyết thắng lợi các tình huống xảy ra trên biên giới, biển, đảo; bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia

Một là, tiếp tục quán triệt, nắm vững quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về nhiệm vụ quân sự - quốc phòng và nhiệm vụ xây dựng, quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, nhất là Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 25/10/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 16/4/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược Quốc phòng Việt Nam; Nghị quyết số 51-NQ/TW, ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược Bảo vệ an ninh quốc gia. Nâng cao tinh thần cảnh giác, chủ động làm tốt công tác nghiên cứu, dự báo tình hình biên giới, biển đảo, tình hình liên quan nhiệm vụ quân sự - quốc phòng; chấp hành nghiêm chế độ báo cáo và kịp thời tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước, Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng xây dựng, hoàn chỉnh hệ thống văn bản pháp luật về bảo vệ biên giới; có nhiều giải pháp xây dựng KVBG vững mạnh toàn diện; xây dựng BDBP tinh gọn, mạnh, “Mẫu mực tiêu biểu”; các chủ trương, đối sách giải quyết kịp thời các tình huống trên biên giới, vùng biển, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, giữ vững biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác và phát triển.

Hai là, tiếp tục nghiên cứu, đổi mới toàn diện, đồng bộ các biện pháp công tác biên phòng; thường xuyên đề cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu tốt, nắm chắc tình hình các tuyến biên giới, biển đảo, có kế sách ngăn ngừa những nguy cơ bất ổn từ sớm, từ xa, không để bị động, bất ngờ hoặc nảy sinh các vụ việc phức tạp kéo dài; kịp thời tham mưu và trực tiếp xử lý tốt các tình huống xảy ra, không dôi đầu, căng thẳng, không để các thế lực thù địch, phản động lợi dụng kích động tạo thành những vấn đề phức tạp. Tổ chức quản lý, bảo vệ biên giới, biển đảo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, theo qui định pháp luật, các hiệp định, quy chế biên giới. Tổ chức quản lý, bảo vệ biên giới tuyến Việt Nam - Trung Quốc theo 3 văn kiện pháp lý và các thỏa thuận cấp cao hai nước; triển khai các văn kiện đã ký kết sau tăng dày, tôn tạo mốc quốc giới tuyến Việt Nam - Lào và tổ chức quản lý, bảo vệ biên giới trên thực địa; tham mưu đẩy nhanh tiến trình phân giới, cắm mốc tuyến Việt Nam - Campuchia (hiện còn khoảng 212,796 km, tương ứng 16% đường biên giới chưa hoàn thành phân giới cắm mốc); xây dựng các văn bản pháp lý để quản lý, bảo vệ biên giới sau phân giới cắm mốc. Tiếp tục quản lý chặt chẽ người, phương tiện ra vào hoạt động khu vực biên giới biển theo Nghị định 71/2015/NĐ-CP, ngày 03/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; trực tiếp và tham gia phối hợp với các đơn vị có liên quan tuần tra, kiểm soát, bảo vệ trong

vùng biển Vịnh Bắc Bộ và phối hợp với lực lượng chấp pháp Campuchia và các đơn vị có liên quan tuần tra, kiểm soát trong vùng nước lịch sử Việt Nam - Campuchia.

Chủ động xây dựng kế hoạch đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, mua bán người, các hoạt động vi phạm chủ quyền biên giới, vùng biển; kiên quyết bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, tài nguyên, môi trường và lợi ích quốc gia trong mọi tình huống.

Ba là, tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát xuất, nhập cảnh theo tinh thần cải cách thủ tục hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm văn minh, thuận tiện, thông thoáng, chặt chẽ, đúng pháp luật, đáp ứng yêu cầu mở rộng giao lưu, hội nhập quốc tế. Thực hiện tốt Nghị định số 112/2014/NĐ-CP, ngày 21/11/2014 của Chính phủ Quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền và Nghị định số 34/2023/NĐ-CP, ngày 16/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều về Nghị định số 112/2014/NĐ-CP, ngày 21/11/2014 của Chính phủ; Điều lệ công tác Ủy ban Hợp tác quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc. Phối hợp với các ban, bộ, ngành tham mưu, báo cáo Bộ Quốc phòng, đề xuất Chính phủ bổ sung, sửa đổi các văn bản pháp luật có liên quan đến xuất, nhập cảnh. Đẩy nhanh dự án thành phần số 4 thuộc Đề án “Sản xuất và phát hành Hộ chiếu điện tử Việt Nam”. Tăng cường hợp tác với các nước và các tổ chức quốc tế trong các lĩnh vực quản lý, kiểm soát cửa khẩu, kiểm soát an ninh biên giới.

Bốn là, thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ vững ANCT, TTATXH khu vực biên giới. Tập trung đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng công tác nghiệp vụ cơ bản; xây dựng, củng cố mạng lưới mật, quản lý chắc địa bàn, đối tượng; kịp thời phát hiện âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của địch và các loại đối tượng; phòng, chống có hiệu quả các hoạt động xâm nhập, móc nối, liên kết tập hợp lực lượng hai bên biên giới tiến hành các hoạt động chống phá, gây mất ổn định khu vực biên giới. Tập trung chỉ đạo bằng các giải pháp quyết liệt để xóa các điểm nóng về tình hình tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy, mua bán người, mua bán vận chuyển trái phép vũ khí, vật liệu nổ, buôn lậu, gian lận thương mại, xuất nhập cảnh trái phép. Bảo đảm tốt ANTT các tuyến, địa bàn trọng điểm, nhất là khu vực biên giới Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, các cửa khẩu, cảng biển, các khu kinh tế, các khu hợp tác kinh tế hai bên biên giới. Mở rộng, nâng cao hiệu quả phối hợp với lực lượng chức năng trong nước và các nước láng giềng đấu tranh, phòng chống tội phạm ở khu vực biên giới.

Năm là, tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đối ngoại biên phòng. Nắm vững và thực hiện nhất quán quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng; kết hợp chặt chẽ đối ngoại của Đảng, Nhà nước, đối ngoại quân sự, quốc phòng với đối ngoại biên phòng và đối ngoại Nhân dân; thực hiện tốt phương châm vừa hợp tác, vừa đấu tranh, bảo vệ bí mật, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, giải quyết kịp thời, hiệu quả, tại chỗ những vấn đề nảy sinh trên biên giới, vùng biển. Tham mưu giải quyết các vấn đề còn tồn tại về biên giới, lãnh thổ, vùng biển với

các nước có liên quan trên cơ sở luật pháp quốc tế. Phát huy hiệu quả hoạt động của Đại diện biên giới; đa dạng hóa các nội dung, hình thức hợp tác, tăng cường các hoạt động giao lưu, tiếp xúc, củng cố lòng tin với lực lượng bảo vệ biên giới các nước láng giềng trên tinh thần hiểu biết, tin cậy cùng chung tay xây dựng biên giới bình yên, đồn - trạm hữu nghị, vì hạnh phúc của nhân dân hai bên biên giới. Tiếp tục thực hiện tốt các thỏa thuận ký kết với biên phòng các nước ở cả 3 cấp về trao đổi thông tin, kinh nghiệm, phối hợp công tác, đào tạo cán bộ và trang bị kỹ thuật biên phòng. Phát động, tổ chức sâu rộng phong trào học ngoại ngữ, học tiếng nước láng giềng, nhất là đội ngũ cán bộ làm công tác ở cửa khẩu, công tác đối ngoại; tích cực đổi mới phương pháp, tác phong công tác, ứng xử văn hóa trong hoạt động đối ngoại; bảo đảm đối ngoại biên phòng luôn là một điểm sáng của đối ngoại quân sự.

Sáu là, củng cố, xây dựng nền biên phòng toàn dân vững chắc, khu vực biên giới ngày càng vững mạnh. Tham mưu, đề xuất với địa phương xây dựng quy hoạch, các kế hoạch, dự án kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng - an ninh và nhiệm vụ bảo vệ biên giới; giải quyết tốt các vấn đề xã hội phức tạp liên quan đến Nhân dân; phát huy tinh thần làm chủ của Nhân dân trong xây dựng nền biên phòng toàn dân, trong đấu tranh với các loại tội phạm, giải quyết các mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân, đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch. Phối hợp với các cấp, các ngành triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg, ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về “Tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ và Nhân dân vùng biên giới, hải đảo”, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho Nhân dân về pháp luật, các quy chế, quy định về biên giới, hải đảo; tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng, nhất là kiến thức về biên giới và nhiệm vụ bảo vệ biên giới. Rà soát các mô hình giúp dân theo hướng thiết thực, hiệu quả; tiếp tục tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 về xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi ở khu vực biên giới biển, đảo. Tích cực tham gia xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở, phát triển giáo dục - đào tạo, chương trình quân, dân y kết hợp và các chương trình giúp dân nơi biên giới. Tăng cường hoạt động kết nghĩa, đỡ đầu của tuyến sau với biên giới, hải đảo.

Bảy là, nâng cao trình độ tác chiến, khả năng SSCĐ của BĐBP, nhất là các đồn, trạm, hải đoàn, hải đội biên phòng. Nghiên cứu tham mưu cho Bộ Quốc phòng về cơ chế chỉ huy, sử dụng BĐBP trong các trạng thái SSCĐ và các trạng thái quốc phòng. Tiếp tục phối hợp với các quân khu, Bộ Tư lệnh Hải quân, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biên, bộ chỉ huy quân sự các tỉnh, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn BĐBP các tỉnh, thành bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn kiện tác chiến ở từng cấp; điều chỉnh, bố trí đồn, trạm phù hợp yêu cầu, nhiệm vụ biên phòng, thế trận khu vực phòng thủ. Tổ chức huấn luyện, diễn tập phương án tác chiến bảo vệ biên giới, vùng biển, tác chiến khu vực phòng thủ, bảo vệ

đòn, trạm; diễn tập xử lý các tình huống phức tạp về ANTT, giải quyết các “điểm nóng” và tham gia nhiệm vụ đấu tranh chính trị và xử lý tình huống quốc phòng. Thực hiện nghiêm chế độ SSCĐ; chấp hành nghiêm quy định của Bộ Quốc phòng về sử dụng lực lượng, phương tiện quân đội. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị lực lượng vũ trang, dân quân, tự vệ ở các xã, phường, thị trấn biên giới, với địa phương tham gia xử lý tình huống phức tạp về ANTT liên quan đến dân, có yếu tố nước ngoài xảy ra ở khu vực biên giới, đúng chức năng, nhiệm vụ của BDBP. Chuẩn bị tốt mọi mặt thực hiện nhiệm vụ, tích cực giúp đỡ nhân dân phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả xảy ra, sớm ổn định đời sống Nhân dân.

2. Xây dựng BDBP vững mạnh toàn diện “Mẫu mực tiêu biểu”, chất lượng tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu ngày càng cao, đủ sức hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao

Một là, tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp nâng cao chất lượng xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực tiêu biểu” trước hết là xây dựng BDBP vững mạnh về chính trị. Tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ nghiên cứu, quán triệt, học tập nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; coi trọng giáo dục tình hình, nhiệm vụ, giáo dục pháp luật, truyền thống, đạo đức, lối sống. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới” gắn với định hướng, quản lý tư tưởng bộ đội; giáo dục tinh thần cảnh giác, chủ động đấu tranh phòng, chống với những biểu hiện sai trái, chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; mơ hồ mất cảnh giác, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, xa rời mục tiêu, lý tưởng, trông chờ ỷ lại, ngại khó khăn, gian khổ, tham vọng, thực dụng, cơ hội trong cán bộ, chiến sĩ, nhất là cán bộ, đảng viên. Tiếp tục đổi mới phương pháp, phong cách lãnh đạo, chỉ huy, điều hành, nói đi đôi với làm, coi trọng hiệu quả, thực chất, bảo đảm khoa học, dân chủ, sâu sát cơ sở; với tinh thần “7 dám” mà đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ đạo: “Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và dám hành động vì lợi ích chung”. Giữ vững định hướng trong công tác thông tin, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho bộ đội. Lãnh đạo thực hiện tốt phong trào thi đua quyết thắng và các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ, ngày truyền thống.

Hai là, tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, giữ gìn bí mật, bảo đảm an toàn thông tin; thường xuyên nắm chắc tình hình, chủ động đấu tranh phòng, chống âm mưu “Diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch; kiên quyết không để “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tiếp tục đề xuất, sửa đổi, bổ sung, thực hiện các chính sách cho cán bộ, chiến sĩ; chính sách thu hút cán bộ BDBP và gia đình đến định cư lâu dài ở khu vực biên giới, hải đảo; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, mô hình, phong trào sáng kiến tiêu biểu của BDBP. Thực hiện nghiêm các quy định về tổ chức biên chế của BDBP, ưu tiên cho các đơn vị trực tiếp chiến đấu, bảo vệ biên giới; không ngừng nâng cao năng lực đấu tranh phòng, chống ma túy và tội phạm của BDBP.

Ba là, tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết về nâng cao chất lượng huấn luyện, tạo bước đột phá về chấp hành điều lệnh, trình độ chính quy, chấp hành kỷ luật và bảo đảm an toàn, nhất là Chỉ thị số 79/CT-BQP, ngày 22/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực tiêu biểu” trong toàn quân. Tích cực đổi mới nội dung, phương pháp huấn luyện theo phương châm “Cơ bản, thiết thực, vững chắc”, bảo đảm đồng bộ và chuyên sâu, sát với tình hình, đối tượng tác chiến, địa bàn hoạt động, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, biên chế, vũ khí trang bị; trọng tâm là huấn luyện điều lệnh, trình độ chính quy, sử dụng thành thạo vũ khí trang bị, chiến đấu bảo vệ đồn, trạm, bảo đảm SSCĐ cao. Đổi mới phương pháp, tác phong công tác theo hướng chính quy, khoa học, hiệu quả; xây dựng hình ảnh đẹp về người chiến sĩ biên phòng. Tăng cường giáo dục kỷ luật, pháp luật và điều lệnh cho bộ đội; đề cao trách nhiệm của cấp uỷ, chỉ huy các cấp đối với công tác giáo dục, quản lý, duy trì kỷ luật. Đẩy mạnh cải cách hành chính quân sự trong tất cả các khâu, các lĩnh vực, các biện pháp công tác biên phòng.

Bốn là, làm tốt công tác giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu phát triển mới của khoa học, nghệ thuật quân sự, biên phòng. Tiếp tục nghiên cứu lý luận và thực tiễn về xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân, khoa học về quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia và xây dựng BDBP. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đề án đổi mới tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp và chiến lược cải cách tư pháp trong Quân đội. Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, thường xuyên kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực cán bộ làm công tác tư pháp trong BDBP. Chủ động nghiên cứu, đề xuất với cấp trên hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ biên giới, bảo đảm thống nhất, đồng bộ. Làm tốt công tác điều tra, truy tố bảo đảm chặt chẽ, đúng pháp luật. Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, chiến sĩ BDBP. Tăng cường công tác thanh tra các lĩnh vực, nhiệm vụ trọng yếu, nhạy cảm; làm tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Năm là, bảo đảm tốt công tác hậu cần, kỹ thuật cho các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất. Đổi mới phương thức bảo đảm hậu cần, kỹ thuật theo hướng phân cấp hợp lý, xã hội hóa một số mặt công tác. Thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kế hoạch về nâng cao chất lượng công tác kỹ thuật của BDBP trong tình hình mới; củng cố tổ chức, biên chế gắn với xây dựng chính quy ngành kỹ thuật; thực hiện chặt chẽ, có hiệu quả các đề án; mua sắm phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật chuyên ngành có công nghệ hiện đại cho lực lượng trinh sát, phòng, chống ma túy và tội phạm và các cửa khẩu. Đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung đội ngũ cán bộ chuyên môn kỹ thuật phù hợp với chiến lược trang bị kỹ thuật, nhất là trang bị công nghệ cao; tăng cường công tác quản lý, khai thác, làm chủ vũ khí, trang bị, khí tài, không để mất mát, cháy nổ. Thực hiện nghiêm túc quy chế lãnh đạo công tác tài chính: tăng cường huy động, quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính, phục vụ kịp thời cho các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất; lãnh đạo tốt việc giải ngân các nguồn vốn, nâng cao hiệu lực thanh tra, kiểm tra, kiểm soát thu chi, bảo đảm công khai, minh bạch, thực hành tiết kiệm, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

tham nhũng. Tích cực tăng gia sản xuất, nhất là tăng gia sản xuất tập trung tại các đồn biên phòng kết hợp với lâm kinh tế, góp phần cải thiện đời sống bộ đội, bảo vệ rừng, môi trường sinh thái, phát triển kinh tế địa phương gắn với quản lý, bảo vệ biên giới. Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn ăn, mặc, ở, sinh hoạt và nâng cao chất lượng công tác quản lý, khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, phòng, chống dịch bệnh cho bộ đội.

3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng trong BDBP, bảo đảm đủ sức lãnh đạo hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn mới

Một là, tiếp tục quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ BDBP lần thứ XV; các nghị quyết, chỉ thị, các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Quân ủy Trung ương về công tác xây dựng Đảng, tạo sự thống nhất cao về đường lối, quan điểm của Đảng, nhiệm vụ chính trị của Quân đội, của BDBP trong tình hình mới. Đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các chủ trương, giải pháp sau kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII để khắc phục có hiệu quả khâu yếu, mặt yếu, phòng chống có hiệu quả suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò của người đứng đầu các cấp ủy, đơn vị; giữ vững đoàn kết nội bộ, xử lý kịp thời các vi phạm; làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Tăng cường công tác giáo dục, quản lý, rèn luyện nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực thực tiễn với rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; kiên quyết đấu tranh với những quan điểm sai trái, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong Quân đội.

Hai là, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 51-NQ/TW, ngày 20/7/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về “Tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam”, các nghị quyết về nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên BDBP trong giai đoạn mới, các cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng và thực hiện nghiêm túc chương trình hành động thực hiện nghị quyết của Đảng, chương trình, kế hoạch thực hiện các mặt công tác trọng tâm, đột phá nhằm giải quyết khâu yếu, mặt yếu; rà soát, bổ sung quy chế, quy định; thường xuyên kiện toàn các cấp ủy, tổ chức đảng, đổi mới phong cách lãnh đạo và phương pháp, tác phong công tác; chấp hành nghiêm nguyên tắc tổ chức xây dựng đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, chất lượng ra nghị quyết và tổ chức thực hiện nghị quyết của các cấp ủy, tổ chức đảng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh.

Ba là, quán triệt, thực hiện nghiêm túc các quan điểm của Đảng, quy chế, quy định của Quân đội về tổ chức lực lượng và công tác cán bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6, 7 khóa XII; đặc biệt là Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 17/01/2022 của Bộ Chính trị về tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 230-NQ/TW, ngày 02/4/2022 của Quân ủy

Trung ương lãnh đạo thực hiện tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và những năm tiếp theo; Đề án quy hoạch đồn, trạm Biên phòng; Đề án tổ chức lực lượng BDBP giai đoạn 2017 - 2021 và những năm tiếp theo. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ có số lượng và cơ cấu hợp lý, có chất lượng cao theo tiêu chí của từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực, từng chức danh. Thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ chủ trì các cấp bảo đảm tính kế thừa liên tục, vững chắc, khắc phục tư tưởng cục bộ, khép kín; giải quyết mất cân đối vùng miền, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt việc luân chuyển cán bộ giữa các vùng miền, giữa các cơ quan, đơn vị, nhà trường để rèn luyện, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ. Thực hiện đa dạng hóa các loại hình đào tạo theo tiêu chuẩn chức vụ cán bộ, gắn đào tạo với quy hoạch, sử dụng; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đã qua rèn luyện, thử thách; cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ nghiên cứu, giảng dạy ở các trường; cán bộ làm công tác văn hóa, nghệ thuật, báo chí, truyền hình; cán bộ chính trị, nhất là chính ủy, chính trị viên các cấp. Thực hiện tốt công tác chính sách đối với cán bộ và hậu phương quân đội.

Bốn là, tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và lời dạy của Bác Hồ đối với BDBP; Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới; coi trọng, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ chủ trì, luôn tiên phong, gương mẫu đi đầu trong mọi hoạt động của đơn vị, làm nòng cốt trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện tư tưởng, hành vi sai trái, kịp thời khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong công tác, chiến đấu và xây dựng đơn vị, nâng cao lòng tự hào, ý thức trách nhiệm của mọi cán bộ, chiến sĩ trong xây dựng và phát huy truyền thống; bảo đảm cho BDBP luôn là lực lượng chính trị trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, xứng đáng là lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia.

Năm là, phát huy vai trò vai trò xung kích, sáng tạo của của các tổ chức quần chúng và HDQN, cùng với đó xây dựng tổ chức Đoàn và HDQN vững mạnh và tham gia xây dựng Đảng. Giữ vững và không ngừng tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa cán bộ với chiến sĩ, giữa cấp trên với cấp dưới; coi trọng sự đoàn kết thống nhất trong đơn vị, phát huy dân chủ rộng rãi trong lãnh đạo, chỉ huy, gắn với đề cao vai trò người đứng đầu, cán bộ chủ trì, chủ chốt các cấp; khắc phục những hạn chế, yếu kém, mất dân chủ trong mọi hoạt động, xây dựng các tổ chức quần chúng vững mạnh để không ngừng tăng cường đoàn kết nội bộ, tạo sức mạnh tổng hợp hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

II. ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN

Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là một nhiệm vụ chiến lược của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta. Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia là một nội dung quan trọng của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, là sự nghiệp của toàn dân, toàn quân dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý thống nhất của Nhà nước, trong đó Quân đội nhân dân Việt Nam, BDBP là lực lượng nòng cốt, chuyên trách. Phát huy kết quả 35 năm thực hiện Ngày

Biên phòng toàn dân, tiếp tục đẩy mạnh lên tầm cao mới, xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh, đáp ứng mọi yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Một là, tiếp tục nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của Nhân dân các dân tộc, của cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng Nhân dân về chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới; về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia; vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của Ngày Biên phòng toàn dân; về âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, nhằm thống nhất nhận thức và hành động; xây dựng lòng yêu nước của mọi người dân; xác định rõ vai trò, trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng địa phương, đơn vị đối với đời sống quân, dân biên giới, trách nhiệm đối với công tác biên phòng và xây dựng nền biên phòng toàn dân. Qua đó phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, các đoàn thể, của cả hệ thống chính trị và của toàn dân, trong đó BDBP là lực lượng nòng cốt, chuyên trách, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới, biển, đảo; xây dựng làng, xã biên giới vững mạnh, làm cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới thực sự là sự nghiệp của toàn dân, toàn quân, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước.

Hai là, tăng cường đoàn kết hiệp đồng chiến đấu và giúp đỡ lẫn nhau giữa BDBP và Nhân dân, giữa BDBP và các lực lượng khác

Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 01/CT-TTg, ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”. Phối hợp chặt chẽ với địa phương, các ngành, đoàn thể tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng Nhân dân, vận động mọi người chấp hành tốt các hiệp định, quy chế biên giới, Luật Biên giới quốc gia, Luật Biên phòng Việt Nam, Luật Biển Việt Nam; giáo dục cho Nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác trước mọi âm mưu, thủ đoạn hoạt động của địch và các loại đối tượng, qua đó xây dựng lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm của mọi người dân tích cực tham gia cùng BDBP trong xây dựng, quản lý và bảo vệ biên giới, biển đảo.

Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh biên giới Tổ quốc, mở rộng các hình thức an ninh tự quản tại cộng đồng thôn, bản, làng, xã, giữ gìn an ninh trật tự địa bàn... xây dựng thể trận phòng tuyến an ninh nhân dân vững chắc, tăng cường tổ chức phòng thủ trên các địa bàn trọng điểm, bảo vệ vững chắc an ninh nội bộ; bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhân dân; phát hiện, ngăn chặn và đập tan mọi hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch. Trước mắt tập trung vào các địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự, địa bàn đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng cao; vận động Nhân dân xây dựng cơ sở hạ tầng ở địa phương, kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng - an ninh vững mạnh; tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng, củng cố niềm tin của quần chúng với Đảng và Nhà nước, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tích cực tham gia xây dựng, củng cố cơ sở chính trị ở địa bàn biên giới, biển, đảo; phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội, xoá đói, giảm nghèo, chống tái mù chữ, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân vùng biên giới; xây dựng địa bàn xã, phường, thị trấn biên giới vững mạnh; tạo điều kiện thuận lợi xây dựng thế trận biên phòng toàn dân vững chắc. Cấp uỷ, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; quản lý, điều hành của Nhà nước; kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; thường xuyên quan tâm chăm lo xây dựng lực lượng BDBP vững mạnh toàn diện; góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới.

Ba là, không ngừng củng cố và phát triển tinh thần đoàn kết, hữu nghị giữa Nhân dân hai bên biên giới chống mọi hành vi xâm phạm biên giới của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

Quán triệt quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước, Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng; phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân, giáo dục nâng cao dân trí, mỗi người dân biên giới, hải đảo phải nắm vững lịch sử, dấu hiệu đường biên, mốc giới; quán triệt và thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông qua các hoạt động công tác đối ngoại quốc phòng, đối ngoại biên phòng và đối ngoại Nhân dân để duy trì thực hiện và vận động mọi người chấp hành nghiêm luật pháp quốc tế, Luật Biên giới quốc gia, Luật Biên phòng Việt Nam và các hiệp định, quy chế biên giới mà nước ta đã ký kết với các nước láng giềng...; tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ môi trường, tài nguyên... Mọi vấn đề phức tạp xảy ra trên biên giới đều được giải quyết có tình, có lý, giữ vững ổn định ANCT, ANTT trên biên giới, duy trì thực hiện hiệp định, quy chế biên giới cũng như trong phối hợp đấu tranh phòng, chống tội phạm, các hoạt động vi phạm chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới đều được phối hợp giải quyết đúng chủ trương đối đẳng, đúng pháp luật; góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển với các nước láng giềng, huy động được sức mạnh tổng hợp của các ngành, các lực lượng tham gia xây dựng biên giới, biển, đảo vững mạnh.

Bốn là, đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ trung tâm, đột xuất của địa phương

Tiếp tục tham mưu cho Đảng, Chính phủ, Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng có chủ trương, chính sách đầu tư xây dựng biên giới, biển, đảo vững mạnh; nghiên cứu đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả các chương trình phối hợp với BDBP và các lực lượng liên quan trong phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội gắn với củng cố quốc phòng - an ninh trên các tuyến biên giới.

Tham mưu, phối hợp với cấp uỷ, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể địa phương các cấp cụ thể hoá các chủ trương, chính sách về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; xây dựng và bảo vệ biên giới thành các nội dung, chương trình và có giải pháp, bước đi sát hợp. Đồng thời, phát huy được vai trò trách nhiệm của toàn xã hội, của tuyến sau hướng về biên giới trong thực hiện Ngày Biên

phòng toàn dân với các phong trào chính trị, xã hội sâu rộng, sinh động. Triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung ngày Hội Biên phòng toàn dân ở cơ sở theo Kế hoạch số 78/KHPH-MTTW-BĐBP, ngày 12/02/2020 về Phối hợp tổ chức Ngày hội Biên phòng toàn dân của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Bộ Tư lệnh BĐBP; qua đó nâng cao tinh thần yêu nước, trách nhiệm công dân trong xây dựng và bảo vệ đất nước tăng cường đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết quân dân.

Phát huy tốt vai trò các tổ chức chính trị xã hội, đơn vị hành chính và các doanh nghiệp thường xuyên có các hoạt động thiết thực đẩy mạnh thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân hướng về biên giới, hải đảo; tổ chức kết nghĩa với các xã, phường, thị trấn biên giới, hải đảo, các đơn vị biên phòng; tiếp tục phối hợp thực hiện có hiệu quả các mô hình, chương trình, phong trào tiêu biểu của BĐBP; vận động các tập thể, cá nhân, các doanh nghiệp đầu tư xây dựng các chương trình kinh tế - xã hội cho đồng bào nơi biên giới và tạo điều kiện hỗ trợ đồng viên BĐBP hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

BĐBP phát huy tốt vai trò tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương tập trung chỉ đạo, cũng như tham gia xây dựng cơ sở chính trị xã, phường, thị trấn biên giới vững mạnh đủ sức lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và các nhiệm vụ của địa phương. Có chính sách ưu đãi, chính sách đào tạo bồi dưỡng tạo nguồn đội ngũ cán bộ là con em địa phương tại chỗ, người dân tộc thiểu số, chính sách cử tuyển vào các trường đại học, cao đẳng, trung học và dạy nghề; chính sách hỗ trợ đối với các trường, các lớp học phổ thông bán trú dân nuôi.

Năm là, làm tốt công tác thi đua, khen thưởng các tập thể và cá nhân có công trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia và xây dựng BĐBP vững mạnh

Cấp uỷ chỉ huy các cấp trong BĐBP chủ trì tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể các địa phương khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị cấp trên khen thưởng kịp thời, chính xác cho các cá nhân, tập thể có công lao, thành tích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia và xây dựng BĐBP vững mạnh.

Phần thứ ba

65 NĂM TRUYỀN THỐNG LỰC LƯỢNG BĐBP CAO BẰNG

1. Sự ra đời của lực lượng BĐBP tỉnh Cao Bằng

Cao Bằng là tỉnh biên giới, miền núi, có vai trò, vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng nhiều mặt trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc. Do đó, việc thành lập lực lượng CANDVT là một đòi hỏi cấp thiết, có ý nghĩa quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc, xây dựng hậu phương vững chắc cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Cuối năm 1957 và năm 1958, tình hình an ninh chính trị, trật tự trên địa bàn tỉnh Cao Bằng diễn biến hết sức phức tạp. Nổi lên là hoạt động chống phá của tổ

chức phản động “Đảng nhất tâm dân tộc”, hoạt động ở địa bàn hai huyện Nguyên Bình và Hà Quảng, sau đó lan sang các huyện Bảo Lạc, Trùng Khánh, Trà Lĩnh, Hạ Lang. Cùng thời gian trên, tình trạng người dân Trung Quốc vượt biên trái phép vào Cao Bằng ngày càng nhiều. Trong số những người vượt biên trái phép có một số do không muốn gia nhập công xã ở Trung Quốc, một số vì đời sống kinh tế khó khăn, số khác là những người phạm pháp ở Trung Quốc đi tìm nơi trốn tránh, trong đó có những tên đặc vụ, thổ phỉ đã làm cho an ninh trật tự khu vực biên giới và một số nơi ở nội địa của tỉnh trở nên hết sức phức tạp.

Thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-TW, ngày 19 tháng 11 năm 1958 của Bộ Chính trị “Về việc thành lập lực lượng cảnh vệ nội địa và biên phòng”, Nghị định số 100/TTg, ngày 03 tháng 3 năm 1959 của Thủ tướng Chính phủ về “*thống nhất các đơn vị bộ đội, quốc phòng đang làm nhiệm vụ bảo vệ nội địa, bảo vệ biên giới, giới tuyến và các đơn vị công an biên phòng, cảnh sát vũ trang thành một lực lượng chuyên trách công tác biên phòng và bảo vệ nội địa, lấy tên là Công an nhân dân vũ trang, đặt dưới sự lãnh đạo của Bộ Công an*”. Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, **ngày 28 tháng 4 năm 1959, Bộ công an ra Nghị định số 180/CA** cho phép thành lập CANDVT Khu tự trị Việt Bắc và CANDVT các tỉnh thuộc Khu CANDVT Việt Bắc gồm: Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Cạn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên và Yên Bái. Thực hiện sự chỉ đạo trực tiếp của Khu uỷ tự trị Việt Bắc, Tỉnh uỷ Cao Bằng lãnh đạo các cấp bộ đảng, chính quyền, các cơ quan, lực lượng trong tỉnh gấp rút thực hiện chủ trương của Trung ương. Ngày 3 tháng 02 năm 1959, Tỉnh uỷ Cao Bằng ban hành Nghị quyết số 52-NQ/CB “*thi hành Nghị quyết của Bộ Chính trị về xây dựng cảnh vệ nội địa và biên phòng*”. Theo đó, Ban Chấp hành tỉnh Đảng bộ quyết định phân công đồng chí Ngọc Văn Thùy, Tỉnh uỷ viên, Uỷ viên uỷ ban hành chính tỉnh, Trưởng ty Công an trực tiếp phối hợp cùng Ban Chỉ huy tỉnh đội, ban Đảng uỷ tỉnh đội nghiên cứu thành lập lực lượng cảnh vệ nội địa và biên phòng. Sau một thời gian ngắn khẩn trương chuẩn bị theo tinh thần “*lực lượng cảnh vệ là một lực lượng vũ trang làm công tác bảo vệ, cho nên cán bộ và chiến sỹ phải được chọn lọc kỹ, phải là những người thật tin cậy về chính trị và thông thạo về quân sự, tốt nhất là chọn những người đã qua thử thách trong quân đội, trang bị phải đơn giản, nhẹ nhàng thích hợp với tính chất một lực lượng vũ trang đảm nhiệm một công tác đấu tranh chính trị phức tạp*”.

Trên cơ sở phối hợp chặt chẽ giữa Ty Công an và Tỉnh đội, **tháng 6 năm 1959 CANDVT Cao Bằng (BĐBP Cao Bằng ngày nay) được thành lập**, phần lớn lực lượng CANDVT Cao Bằng chủ yếu gồm cán bộ, chiến sỹ tỉnh đội và ngành công an chuyển sang. Thời điểm này cơ quan Ban chỉ huy CANDVT tỉnh Cao Bằng biên chế gọn nhẹ, với khoảng 30 cán bộ, chiến sỹ. Ban Chỉ huy gồm 03 đồng chí: Đại úy Hà Thế Vũ phó tỉnh đội trưởng được điều sang làm Chỉ huy trưởng, đại úy Hoàng Khiêm, trưởng ban Chính trị tỉnh đội được điều sang làm Chính trị viên, thượng úy Nông Văn Đàn, Trưởng ban Biên phòng, Ty Công an được bổ nhiệm giữ chức chỉ huy phó Trinh sát. Cơ quan giúp việc gồm 03 ban: Ban Tham mưu (bộ phận Trinh sát biên chế trong Ban Tham mưu), ban Chính trị; Ban Hậu Cần, ngoài ra còn được biên chế một tổ cơ yếu 03 đồng chí. Doanh trại

đầu tiên đóng tại xóm Nà Gà, Tân An, thị xã Cao Bằng (nay là phường Hòa Chung, thành phố Cao Bằng). Năm 1960 chuyển đến đóng quân cùng Ty Công an tại Phố Thầu (khuôn viên khách sạn Phong Lan cũ), năm 1961 được xây dựng doanh trại tại khu cơ quan Thị uỷ, UBND thành phố hiện nay. Ngay từ ngày đầu thành lập, CANDVT Cao Bằng đã bố trí 9 đồn biên phòng gồm các đồn: *Cốc Pàng, Nặm Quét, Sóc Giang, Nặm Nhũng, Trà Lĩnh, Pò Peo, Lý Vạn, Bí Hà, Tà Lùng*. Chức năng hoạt động của các đơn vị này vừa là đồn, vừa là trạm kiểm soát cửa khẩu. Mới thành lập cho nên cơ sở doanh trại của lực lượng gặp không ít khó khăn, hầu hết các đồn giai đoạn này đều phải dựa vào các trạm Biên phòng cũ của Ty công an rồi mới từng bước tu sửa, mở rộng dần theo nhịp tăng quân số hàng năm; hầu hết các đơn vị đều không có đường giao thông, phương tiện máy móc thông tin chưa được trang bị, chủ yếu phải dùng ngựa để đi lại, vận chuyển lương thực thực phẩm và dùng chim bồ câu để chuyển thư từ. Trong mối quan hệ làm việc giai đoạn này CANDVT Cao Bằng chịu sự chỉ đạo về nghiệp vụ của Ty công an, còn các mặt hoạt động, kể cả kinh phí chi tiêu đều do Bộ tư lệnh CANDVT chỉ đạo và giải quyết thông qua Ban chỉ huy CANDVT khu Việt Bắc. Về tổ chức Đảng, mới đầu do số lượng đảng viên ít, tại cơ quan Ban chỉ huy chỉ thành lập một chi bộ sinh hoạt trong Đảng bộ Ty công an; tại các đồn chỉ thành lập chi bộ hoặc tổ đảng sinh hoạt chung với huyện hoặc xã sở tại. Ngày 10 tháng 12 năm 1959, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Cao Bằng ra Nghị quyết số 233/QĐ-CU thành lập Đảng bộ CANDVT Cao Bằng, do đồng chí Thiếu tá Đàm Như Lai, Tỉnh uỷ viên dự khuyết, Trưởng ty công an làm Bí thư. Đảng bộ được thành lập, đánh dấu một bước trưởng thành của lực lượng CANDVT tỉnh Cao Bằng. Việc lãnh đạo, chỉ đạo về mọi mặt của lực lượng đã có nhiều chuyển biến, xứng đáng với lòng tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân. Chỉ trong một thời gian ngắn, các hoạt động của lực lượng đã dần đi vào nề nếp.

2. 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của BDBP Cao Bằng

Giai đoạn năm 1959- 1964, tại tỉnh Cao Bằng nổi lên các hoạt động biệt kích, tình báo gián điệp, thổ phỉ, các hoạt động xâm nhập bằng máy bay của đế quốc Mỹ... Với tinh thần quyết tâm cao, được sự chỉ đạo kịp thời của Bộ tư lệnh CANDVT và Ban chỉ huy CANDVT khu Việt Bắc, CANDVT Cao Bằng đã phối hợp với các lực lượng chiến đấu anh dũng, đập tan mọi âm mưu của kẻ thù, góp phần bảo vệ vững chắc biên giới và bảo vệ an toàn các mục tiêu ở nội địa, góp phần tích cực cùng bộ đội chủ lực, công an nhân dân, dân quân tự vệ giữ vững trật tự trị an chung toàn Miền Bắc.

Giai đoạn 1965 - 1975, lực lượng CANDVT tỉnh Cao Bằng không ngừng củng cố lực lượng, nâng cao chất lượng việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ biên giới và tham gia xây dựng CNXH, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, góp phần chi viện cho Miền Nam. Tuy là một tỉnh Cực Bắc, song bởi cảnh chung của đất nước đều tác động đến mọi hoạt động của địa phương, buộc tỉnh Cao Bằng phải chuyển từ thời bình sang thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Chấp hành Chỉ thị của Bộ tư lệnh CANDVT, Ban chỉ huy CANDVT tỉnh đã thành lập thêm lực lượng cơ động, luôn bám sát các cơ quan đầu não

như Tỉnh uỷ, UBND tỉnh. Đồng thời nhận rõ quan điểm “*muốn giữ vững được biên cương, thì phải có một biên cương vững mạnh toàn diện*”, chấp hành Chỉ thị số 32 ngày 27 tháng 11 năm 1965 của Cục tham mưu Bộ tư lệnh CANDVT, đầu năm 1966 lực lượng CANDVT Cao Bằng đã tiến hành cuộc vận động xây dựng các xã vững mạnh ở vùng sát biên. Đảng uỷ CANDVT Cao Bằng cũng đã mở rộng một đợt giáo dục trong toàn lực lượng nhằm làm cho mọi cán bộ, chiến sỹ nhận rõ trách nhiệm nặng nề của mình, phát huy truyền thống, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu, nêu cao ý thức tự lực tự cường, vượt qua mọi khó khăn thử thách hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ của Đảng, Chính phủ giao cho. Chấp hành Chỉ thị của Bộ tư lệnh CANDVT, đầu năm 1968 CANDVT tỉnh Cao Bằng đã điều động 05 đ/c sỹ quan tham gia chiến đấu trong lực lượng CANDVT Giải Phóng ở Miền Nam. Sau cuộc tổng tiến công Mùa Xuân năm 1975, lực lượng CANDVT Cao Bằng đã lựa chọn 187 cán bộ, chiến sỹ được giáo dục tốt về nhiệm vụ cách mạng, phấn khởi lên đường kịp thời chi viện cho các tỉnh Miền Nam. Bên cạnh nhiệm vụ đấu tranh chống các hoạt động phá hoại của đế quốc Mỹ, CANDVT tỉnh Cao Bằng còn thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ biên giới, kiên quyết, khôn khéo trong đấu tranh bảo vệ chủ quyền lãnh thổ. Phối hợp chặt chẽ với cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương các huyện biên giới mở cuộc vận động “toàn dân tham gia quản lý biên giới” bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới tổ quốc.

Thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương Đảng, ngày 22 tháng 02 năm 1976, Bộ nội vụ ra Quyết định giải thể Ban chỉ huy CANDVT khu Việt Bắc. Ban chỉ huy CANDVT tỉnh Cao Lạng được thành lập, do đ/c Vũ Tá Lại làm chỉ huy trưởng, đ/c Hoàng Khiêm làm Chính uỷ. Trong giai đoạn này bắt đầu nổi lên các hoạt động tranh chấp đất đai, lấn chiếm lãnh thổ diễn ra rất phức tạp, nguy cơ xảy ra cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc bùng nổ. Chấp hành Mệnh Lệnh của Bộ tư lệnh CANDVT, lực lượng CANDVT Cao Lạng xây dựng phương án chiến đấu triển khai xuống các đồn biên phòng với quyết tâm bảo vệ chặt chẽ biên giới, kiên quyết chiến đấu bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ. Do điều kiện là một tỉnh biên giới có đường biên giới dài, rất bất lợi khi xảy ra chiến tranh, tháng 01 năm 1979 Ban chỉ huy CANDVT Cao Lạng chia tách. Tháng 02 năm 1979, chiến sự phía Bắc nổ ra, lực lượng CANDVT tỉnh Cao Bằng đã anh dũng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Trong vòng một tháng chiến đấu, cán bộ chiến sỹ các đơn vị đã bám chắc địa bàn, vừa chiến đấu vừa bảo vệ nhân dân sơ tán, do đó khi địch đến không nắm được dân, đi đến đâu cũng bị quân dân đánh trả. Cán bộ, chiến sỹ CANDVT Cao Bằng đã tiêu diệt 2669 tên, bắt sống 04 tên địch, phá huỷ 08 xe tăng, 02 xe quân sự, thu 04 súng cối 83ly, 03 súng cối 120ly, 03 đại liên, 02 trung liên, 01 DKZ, 08 B41, 07AK, 75 con lừa, ngựa và nhiều quân trang, quân dụng của địch. Do lập chiến công xuất sắc, các đồn 179 Tà Lùng, 167 Sóc Giang và Trạm kiểm soát Cửa khẩu đồn 171 Trà Lĩnh được Nhà nước tặng danh hiệu đơn vị Anh hùng, thượng uỷ Hoàng Văn Khoáy được tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Ngày 10 tháng 10 năm 1979, Bộ chính trị ra Nghị quyết số 22/NQTW chuyển CANDVT từ Bộ nội vụ sang Bộ quốc phòng gọi là Bộ đội Biên phòng.

Thực hiện chủ trương của trên, đầu năm 1980 lực lượng CANDVT tỉnh Cao Bằng chuyển tổ chức thành BDBP Cao Bằng và giải thể Ban chỉ huy chuyển thành Phòng Biên phòng thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh. Năm 1981, thực hiện quyết định của Bộ quốc phòng, giải thể Phòng Biên phòng thành lập Trung đoàn Biên phòng trực thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh. Trung đoàn Biên phòng Cao Bằng được lấy phiên hiệu là trung đoàn 694. Năm 1986, thực hiện quyết định của Bộ quốc phòng, lập lại Ban chỉ huy BDBP Cao Bằng thay cho Trung đoàn 694.

Năm 1987, thực hiện Chỉ thị của Cục Tham mưu và Quyết định của Bộ tư lệnh Biên phòng, BDBP Cao Bằng thành lập Ban chỉ huy BDBP ở 06 huyện biên giới (Quảng Hoà, Hạ Lang, Trùng Khánh, Trà Lĩnh, Hà Quảng, Bảo Lạc) và thành lập thêm 27 đồn biên phòng, nâng tổng số thành 39 đồn biên phòng. Năm 1988, thực hiện quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chuyển giao BDBP từ Bộ quốc phòng sang Bộ nội vụ. Qua các đợt chuyển giao lực lượng, cán bộ chiến sỹ lực lượng BDBP Cao Bằng vẫn luôn an tâm tư tưởng, tích cực xây dựng, củng cố phòng tuyến biên giới.

Từ năm 1988 đến 1994, lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng từng bước chuyển hướng từ hoạt động tham gia chiến đấu bảo vệ đường biên mốc giới sang đấu tranh giữ gìn một dải biên giới hoà bình hữu nghị. Thực hiện chỉ đạo của cấp trên về điều chỉnh tổ chức biên chế, Bộ đội Biên phòng tỉnh sắp xếp, bố trí lại các đơn vị cơ sở (có 15 đồn Biên phòng và Tiểu đoàn huấn luyện – cơ động). Trong nhiệm vụ quản lý bảo vệ chủ quyền lãnh thổ biên giới quốc gia. Cán bộ, chiến sỹ lực lượng BDBP Cao Bằng đã nắm vững quan điểm, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước, các Hiệp định, Hiệp nghị, Hiệp ước đã ký kết với nước láng giềng, tuyên truyền vận động nhân dân nắm chắc về lịch sử đường biên mốc giới, nêu cao trách nhiệm nghĩa vụ trong tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới. Quần chúng nhân dân đã kịp thời phát hiện cung cấp hàng trăm nguồn tin có giá trị phục vụ cho công tác biên phòng. Hàng vạn lượt quần chúng đã tham gia phối hợp cùng với BDBP tuần tra bảo vệ biên giới và tổ chức đấu tranh ngăn chặn hàng nghìn vụ việc vi phạm chủ quyền lấn chiếm biên giới của các lực lượng phía láng giềng bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, bảo vệ tài nguyên, lợi ích quốc gia. Cùng với công tác tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân tham gia quản lý bảo vệ biên giới, cán bộ chiến sỹ BDBP Cao Bằng đã làm tốt công tác nắm tình hình, tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương củng cố xây dựng cơ sở chính trị ở địa bàn biên giới, tích cực tham gia phát triển kinh tế văn hoá xã hội ở địa bàn biên giới.

Từ năm 1995 đến 2009, lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng tiếp tục được ổn định (được thành lập thêm Đồn Biên phòng Ngọc Chung), tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ giữ vững chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia. Triển khai và hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc trên thực địa; đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành và quần chúng nhân dân trong tham gia xây dựng biên giới hòa bình, hợp tác, ổn định và phát triển. Đấu tranh giữ gìn an ninh, chính trị trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên

giới, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, văn hóa – xã hội và củng cố quốc phòng, an ninh ở địa phương.

Trong giai đoạn 2010 đến nay, Bộ đội Biên phòng Cao Bằng đã làm tốt công tác phối hợp và trực tiếp tham gia công tác Phân giới cắm mốc, quản lý bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia; thực hiện tốt công tác đối ngoại; tham gia xây dựng và củng cố cơ sở chính trị tại địa phương; thực hiện tốt các chương trình, mô hình hay, cách làm mới nơi biên giới, tiêu biểu như:

Quán triệt quan điểm đường lối đối ngoại của Đảng, BDBP tỉnh đã duy trì thường xuyên, nền nếp hoạt động hội đàm, trao đổi với lực lượng bảo vệ biên giới Trung Quốc, đẩy mạnh công tác tuần tra song phương, thực hiện tốt mô hình kết nghĩa Đồn- Trạm, tham mưu cho địa phương thực hiện tốt mô hình kết nghĩa cụm dân cư hai bên biên giới (*đến nay đã tham mưu tổ chức kết nghĩa được 12 cặp xóm, bản, khu dân cư hai bên biên giới; 01 cặp cấp xã thiết lập quan hệ hữu nghị; 01 cặp cấp huyện thiết lập quan hệ hữu nghị*), góp phần nâng cao tình đoàn kết, hữu nghị, xây dựng biên giới hòa bình, ổn định phát triển. Tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 53-CT/TU “Về tăng cường lãnh đạo đối với công tác bồi dưỡng phát triển đảng viên là chiến sỹ nghĩa vụ trong lực lượng vũ trang tỉnh Cao Bằng”, đã góp phần tạo nguồn cán bộ, đảng viên cho các huyện biên giới giai đoạn 2013 – 2015 và những năm tiếp theo, từ năm 2013 đến năm 2023 Đảng ủy BDBP Cao Bằng đã kết nạp được 695 đảng viên là chiến sỹ nghĩa vụ vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

Với truyền thống “*Đồn là nhà, biên giới là quê hương, đồng bào các dân tộc là anh em ruột thịt*”, thời gian qua, Bộ đội Biên phòng Cao Bằng luôn tích cực đi đầu trong công tác an sinh xã hội, hết lòng giúp đỡ, chăm lo đời sống của nhân dân các dân tộc ở khu vực biên giới, thông qua việc phát động, triển khai nhiều phong trào, mô hình, chương trình, việc làm cụ thể như: 6 Phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia”, “BDBP chung sức tham gia xây dựng nông thôn mới”, “BDBP Cao Bằng chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ - Trồng cây chủ quyền biên giới”, “Chiến sỹ Biên phòng viết”, “Nghĩa tình đồng đội nơi biên giới”; 5 Mô hình “Thầy thuốc quân hàm xanh”, “Cán bộ biên phòng tăng cường xã, thị trấn biên giới”, “Diễm sáng vùng biên”, “Kết nghĩa hai bên biên giới”; 9 Chương trình “Mái ấm và bò giống cho người nghèo nơi biên giới”, “Xuân biên phòng ấm lòng dân bản”, “Thầy giáo quân hàm xanh”, “Nâng bước em tới trường – Con nuôi đồn Biên phòng”, “Cùng em vượt khó”, “Giao lưu biên giới và biên cương thăm tình hữu nghị”, “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương”, “Thắp sáng vùng biên”, “BDBP Cao Bằng với công tác đền ơn đáp nghĩa nơi biên giới”: Các Đồn Biên phòng nhận chăm sóc, phụng dưỡng 76 thân nhân liệt sỹ ở khu vực biên giới (Hiện nay còn 51 thân nhân), định kỳ hàng tháng cử quân y các đơn vị đến thăm khám sức khỏe cho các thân nhân liệt sỹ do đơn vị nhận chăm sóc; thăm, tặng quà nhân các dịp lễ, tết, tổ chức cho quân y đến gia đình trực tiếp thăm khám được 986 buổi, cấp thuốc trị giá 250.020.000 đồng; thăm, tặng 856 suất quà trị giá 526.000.000 đồng. Triển

khai Chương trình “*Nâng bước em đến trường – Con nuôi đồn Biên phòng*”, từ năm 2016 đến nay các đơn vị trong BDBP Cao Bằng nhận đỡ đầu 77 học sinh ở khu vực biên giới có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập, với mức hỗ trợ mỗi em 500.000 đồng/tháng từ việc tiết kiệm tiền lương, phụ cấp, tăng gia sản xuất, lao động gây quỹ của cán bộ, chiến sỹ BDBP Cao Bằng, hỗ trợ mua xe đạp, dụng cụ học tập, quần áo mới vào đầu năm học mới cho các em. số tiền đã quyên góp nâng bước các em từ năm 2014 đến nay được 1,9 tỷ đồng; từ năm 2019 các đồn Biên phòng nhận nuôi 31 cháu; các cháu được ăn, sinh hoạt, học tập tại đơn vị, đồng chí Chính trị viên phó trực tiếp chỉ đạo, theo dõi mọi hoạt động sinh hoạt, đưa các cháu đi học, phối hợp nhà trường chỉ bảo cho các cháu học bài, đồng thời đảm bảo 100% chi phí ăn uống, sinh hoạt, học tập cho các cháu, nguồn kinh phí để nuôi các cháu ăn học là do cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị tự nguyện trích từ tiền lương, phụ cấp và từ sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân để đóng góp số tiền đảm bảo cho các cháu ăn học với tổng số tiền trị giá trên 1,5 tỷ đồng. Đẩy mạnh thực hiện Phong trào “*BDBP chung sức xây dựng nông thôn mới*”, Đảng ủy BDBP tỉnh đã giao chỉ tiêu cho các Đồn biên phòng, mỗi đơn vị vận động, giúp đỡ 01 xóm di dời gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở, giúp đỡ, hỗ trợ 01 đến 02 hộ thoát nghèo bền vững, kết quả các Đồn Biên phòng đã giúp đỡ di dời được 301 hộ/49 xóm di dời gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở và giúp đỡ 32 hộ thoát nghèo bền vững; trực tiếp tham gia củng cố cơ sở chính trị ở khu vực biên giới, từ năm 2009 đến nay Đảng ủy BDBP đã cử trên 200 lượt cán bộ BDBP tham gia các chức danh của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương nơi biên giới. Thực hiện có hiệu quả Đề án “*Đảng viên phụ trách các hộ gia đình ở khu vực biên giới*” với 452/2.176 hộ gia đình được phụ trách. Từ năm 2019 đến nay, đã chủ động, tích cực phối hợp thực hiện có hiệu quả Chương trình “*Đồng hành cùng phụ nữ biên cương*”, bằng nhiều hình thức, biện pháp cụ thể, hiệu quả với tổng số tiền trị giá trên 150 triệu đồng.

Lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt triển khai đồng bộ các biện pháp thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19; xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ chiến đấu trong thời bình. Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh đã điều động, tăng cường lực lượng, phương tiện kiểm soát chặt chẽ tại các cửa khẩu, đường mòn, lối mở biên giới, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phòng, chống dịch Covi-19 của tỉnh Cao Bằng (*thời điểm cao nhất đã duy trì 130 tổ, chốt và trên 550 CBCS trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch trên biên giới; đã phát hiện, tiếp nhận, xử lý đúng quy định gần 60 nghìn công dân nhập cảnh trái phép*).

3. Những phần thưởng cao quý

Với những kết quả, thành tích đã đạt được trong 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, cán bộ, chiến sỹ BDBP Cao Bằng đã vinh dự được Đảng, Nhà tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho 05 đơn vị (*Tà Lùng, Sóc Giang, Thị Hoa, Đàm Thủy và Trạm kiểm soát Cửa khẩu Trà Lĩnh*) và một cá nhân; 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trong phòng, chống dịch Covid-19; 01 tập thể được tặng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất; 01 tập

thể được tặng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba; 10 cá nhân được tặng thưởng Huân chương quân công Hạng Nhì, 08 cá nhân được tặng Huân chương quân công Hạng Ba; tặng thưởng 04 Huân chương quân công cho 04 tập thể; 31 lượt đơn vị được tặng thưởng Huân chương chiến công; 103 cán bộ, chiến sỹ được tặng thưởng Huân chương Chiến công các hạng, 04 đơn vị được Chủ tịch nước tặng láng hoa; 15 tập thể, 55 cán bộ, chiến sỹ được Chính phủ tặng bằng khen, 13 tập thể được Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen, hàng trăm lượt tập thể, hàng ngàn lượt cán bộ, chiến sỹ được Bộ Tư lệnh Biên phòng, chính quyền địa phương tặng cờ thi đua, bằng khen, giấy khen và các phần thưởng cao quý khác.

4. Truyền thống BDBP Cao Bằng

Kế thừa và phát huy truyền thống của quê hương cách mạng Cao Bằng, của quân đội nhân dân, công an nhân dân, các tổ chức tiền thân của lực lượng, trải qua 63 năm phấn đấu đầy hy sinh gian khổ, BDBP Cao Bằng đã xây đắp nên truyền thống vẻ vang rất đỗi tự hào, được thể hiện trên những nét tiêu biểu sau đây:

Một là: Tuyệt đối trung thành với Đảng, Nhà nước và nhân dân, luôn gắn bó máu thịt với nhân dân, dựa vào dân, phát huy sức mạnh của nhân trong bảo vệ vững chắc từng tấc đất thiên liên của Tổ quốc.

Hai là: Dũng cảm, kiên trì, bền bỉ, mưu trí, sáng tạo, khắc phục khó khăn, không ngại gian khổ, hy sinh, thực sự là lực lượng chủ trì, nòng cốt, chuyên trách trong xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, xây dựng biên giới hòa bình, hợp tác và phát triển.

Ba là: Tận tâm, tận lực, trách nhiệm và hiệu quả trong tham gia phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, củng cố cơ sở chính trị, quốc phòng, an ninh ở khu vực biên giới. Đoàn kết thống nhất, hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị, cơ quan, ban ngành, cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh.

Bốn là: Luôn đoàn kết thống nhất, không ngừng nâng cao năng lực, trình độ chỉ huy, khả năng sẵn sàng chiến đấu; tích cực, chủ động xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện, tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, tổ chức quần chúng vững mạnh xuất sắc.

Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sỹ BDBP luôn nhận rõ trách nhiệm, trung thành tuyệt đối với Đảng, tận tụy với Nhân dân, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, mưu trí, dũng cảm, vượt qua mọi khó khăn thử thách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhân dân, giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc; xứng đáng là lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, xây dựng truyền thống vẻ vang của BDBP. Đó là tài sản tinh thần vô cùng quý báu đã được các thế hệ cán bộ, chiến sỹ BDBP dày công vun đắp. Tự hào về truyền thống BDBP anh hùng, mỗi cán bộ, chiến sỹ nhận rõ trách nhiệm và vinh dự, tiếp tục phấn đấu cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đẩy mạnh thực hiện sáng tạo, thiết thực, hiệu quả cao

Ngày Biên phòng toàn dân xây dựng nên biên phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng biên giới hoà bình, hữu nghị, hợp tác, hội nhập và phát triển, bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ biên giới thiêng liêng của Tổ quốc; góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới./.